DÉPOT LÉGAL
LE DIRECTEUR GÉRANT.

SỐ 859 NĂM THỨ MƯỜI | MỖI SỐ 5 XU 乙亥年十二月初七日 NGÀY THỨ TƯ 1er JANVIER 1936

TIẾNG-DÂN
聲 La Voix du Peuple 民

Mỗi tuần xuất-bản hai kỳ: thứ tư và thứ bảy

GIÁ BÁN

ĐÔNG-PHÁP		NGOẠI-QUỐC
Một năm	5$00	8$50
Sáu tháng	2.80	4.50
Ba tháng	1.60	2.40

Mua báo phải trả tiền trước.
Thơ và mandat gởi cho M TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN. — Ai đăng quảng-cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

Chủ-nhiệm kiêm Chủ-bút
HUỲNH-THÚC-KHÁNG
Quản-lý
TRẦN-ĐÌNH-PHIÊN

BÁO-QUÁN
Số 123, đường Đông-Ba, Huế
Giây-thép nói số 63
Giây-thép: TIENGDAN HUẾ

Tự-do là của quí, được chút nào báu chút nấy.

Mừng năm mới

Tiếng-Dân

MỘT NĂM ĐÁNG KỶ-NIỆM CỦA BÁO GIỚI QUỐC-VĂN
NĂM 1935

Năm 1935 qua rồi. Cái gì đã quá khứ thì dầu mới chiều hôm qua, cũng như cái đã qua mấy trăm ngàn đời trước; huống ở trên đường dài tấn tới mau chóng nầy, chúng ta dầu ươn lên, cũng không quay đầu mà trở bánh xe về con đường đã đi qua. Bởi thế, chuyện đã qua trong cái năm 1935 về các phương diện chúng ta không buồn nhắc lại.

Duy có một điều mà báo giới chúng ta, nhứt là báo quốc văn, không sao không nêu cái năm 1935 làm năm đặc biệt, có cái công đức đáng kỷ niệm trong làng báo. Ấy là cái năm bắt đầu bỏ tòa kiểm duyệt báo quốc văn.

Một bước đầu chúng ta mới học phóng thử đi trên đường ngôn luận tự do, mà cũng là một bước đầu chính phủ Bảo hộ thí nghiệm xem cách dùng tự do ấy của chúng ta ra thế nào. Nay thì trường thí nghiệm ấy đã qua được một năm rồi. Tuy tự báo giới chúng ta, không dám tự quyết đều hành động dùng với giới hạn tự do mà mình có đủ sức tự chế tài lấy; vì sự chế tài ấy không lấy dân làm chuẩn. Nên trong cái năm tự do ấy, không khỏi có một vài tờ hoặc bị thu giấy phép, hoặc bị đình bản có kỳ hạn.

Không nói nội dung tờ báo mà chỉ nói nghề nghiệp thì lan héo mà huệ cũng buồn. Song phần đại đa số thì con nhà cầm bút không ai không nhận cái năm 1935 đáng chép trên lịch sử báo giới quốc văn xứ nầy, là cái năm được khỏi kiểm duyệt.

Bước đầu trên đường tự do ngôn luận, chúng ta mới học đòi còn chưa lấy làm chắc chắn, mà kỳ hội đồng chính phủ vừa rồi, quan Toàn quyền Robin có kể chuyện bỏ kiểm duyệt trên mà có lời khuyên tặng. Lời khuyên tặng ấy, báo giới chúng ta không dám đương, song dám chắc rằng phần đông đều có lòng và cũng gắng công làm thế nào tỏ cho chính phủ biết rõ ràng người Nam ngày nay nhứt là nhà học giả chân chính, đã có đủ sức chế tài sự tự do của mình mà không đến lạm dụng, như phần nhiều người Pháp đã tưởng lâu nay.

Chúng ta kỷ niệm cái năm bắt đầu báo giới bước lên đường tự do là năm 1935, mà chúng ta còn hy vọng từ nay về sau mỗi năm mới nào là người Nam có được thêm môn tự do khác, mà vui lòng làm kỷ niệm như báo giới quốc văn đối với năm 1935 nầy.

Voltaire tiên sanh nói:

« Vì sao cái tự do ít quá? vì nó là của quí nhứt » (Pourquoi la liberté est elle si rare? parce qu'elle est le premier des biens).

Bà Roland nói:

« Tự do! biết bao tội ác người ta phạm bởi cái tên mầy! » (O liberté! que de crimes on commet en ton nom!).

CHUYỆN ĐỜI

Chuyện đồng bóng với quan Toàn-quyền Robin

Tôi đã lắm lúc nói đến chuyện đồng bóng và những trò nhố nhăng mà ta thường hay thấy tại các am chùa, nhứt là tại các nơi đô hội. Tôi nói mà mỗi lần tôi vẫn để riêng cái hạng người vì tín ngưỡng — dầu cho họ tín ngưỡng sai và mê tín — thành thật tìm trong công cuộc lên đồng xuống bóng cái duyên cớ xuống phước trừ họa cho họ. Hạng người nầy tôi thành thật thương hại cho họ mà không trách lắm. Đến cái bọn đã dối mượn có lợi dụng mới thật là đáng ghét. Tuy cái thuyết của tôi: phàm điều gì không thương được thì thôi, tôi cũng không ghét, nhưng cái bọn kia khả ố quá, không thể không ghét nổi.

Bởi các cớ ấy nên chi trong khi cách đây mấy tháng ở Hanoi có lập ra một hội đồng đình chùa để chỉnh đốn lại những tệ tục trong việc thờ cúng thần phật, mà công việc đầu tiên của hội là cấm các việc nhảm nhí đồng bóng ở các đình chùa; tôi được cái tin ấy mà lấy làm mừng lắm, và tôi chắc là không chỉ tôi, mà tất cả ai đồng một lòng muốn trừ các điều mê tín mà nhứt là các ông chồng có những bà vợ qui hóa chỉ biết lấy đồng tiền mồ hôi nước mắt của ông chồng mình mà sắm những bộ cánh đi chầu, và nuôi sống cho mấy tên trai đàn hát ở các am chùa… cũng đồng một lòng vui mừng như tôi.

Thành phố Hanoi lại có ông Đốc lý Virgitti, chủ tịch hội đồng đình chùa ấy là một người quả quyết, ra lịnh cấm hẳn các đền chùa không được xóc thẻ, phát bùa và lên đồng bóng gì cả. Chúng tôi thấy ở Hanoi có cái hội đồng đình chùa ấy, nên đã ra ghen với họ, ước chi ở Huế đây cũng cấm như vậy.

Nhưng tiếc thay cái mỹ ý của hội đồng đình chùa Hanoi lại vừa hóa ra chuyện dã tràng xe cát!

Cái lịnh cấm trên vì có ảnh hưởng trực tiếp với quyền lợi riêng của bọn sinh nhai về nghề đồng bóng, nên bọn nầy họp nhau kêu nài. Kêu với quan Đốc lý vô hiệu, họ lại gởi đơn kêu tuốt lên quan Toàn quyền, lấy cớ rằng việc thờ cúng ấy từ xưa vẫn thế, xin nhà nước đừng can thiệp, vì theo hiệp ước 1884 chính phủ Bảo hộ không được can thiệp đến những việc tôn giáo của dân Nam. Quan Toàn quyền lại xét cho bọn đồng bóng nói thế là có lý, nên đã y lời yêu cầu của họ mà bảo cho quan Đốc lý cứ để mặc họ tự do….

Thế là từ nay mặc sức cho các ông đồng bóng diễn trò múa rối như trước!

Cái quyền muốn cấm hay là cho phép đồng bóng mở mày là do chính phủ, cái đó chúng ta nào có dám biết. Nhưng theo chúng tôi biết thì đừng nên lầm lộn chuyện tôn giáo với chuyện đồng bóng lừa phỉnh. Huống chuyện lừa phỉnh nầy lại rõ ràng mà không những có phòng hại cho cái túi tiền của con dân, mà còn hại đến phương diện vệ sinh nữa. Thầy lang mà nếu sơ ý cắt thuốc bậy đến hại người thì còn mắc tội thay, huống là các cô đồng bóng đem nước nhớp, tàn hương cống nh ến cho bịnh nhân uống, mà nhà nước không thể cấm sao!

Có kẻ nói chuyện đồng bóng mà sở dĩ còn duy trì là tại chính sách khoan hồng của quan Toàn quyền Robin. Nói khoan hồng thì cũng khoan hồng thật, nhưng chúng tôi mong rằng phải chi cái mấy khoan hồng ấy xoay về hướng khác thì chúng tôi được chịu nhiều ơn hơn.

Lạc-nhân

Chúng ta mượn 2 câu trên làm kết luận, mong được hưởng thêm về câu thứ nhứt, và mong không phạm về câu thứ hai. T. D.

LẠI MỘT NĂM QUA…

Theo dương lịch, thứ lịch thông hành trên thế giới hiện thời, thì năm 1935 đã qua hẳn, mà ngày hôm nay, chính là cái ngày mở màn năm 1936; số báo nầy là số báo đầu năm.

Đối với khoảng thời gian vô tận cùng trục trái đất mỗi năm mỗi giáp vòng, vẫn là cái «vô ý thức» như Lương khải Siêu tiên sanh đã nói. Song nếu đem lịch sử tấn hóa của nhân loại mà gắn vào cái khoảng thời gian kia thì chúng ta không thể chối hẳn rằng thời gian là không quan hệ được.

Trên lịch sử Đông Tây xưa nay, biết bao nhiêu công việc vĩ đại nhờ thời gian mà làm được hoàn thành, cũng biết bao công việc hay tốt bị thời gian vùi lấp mà đè dẹp; cho đến vàng ở dưới bùn, ngọc ở trong đá, trải thời gian mà sau giá trị mới rõ ra. Trái lại bạc đã lựa hồ, dầu cách tô thếp khôn khéo thế nào, rút cục cũng bị cái sức thời gian dở toang lốt vỏ ra mà không sao che dấu được. Đại loại những «cái» như thế, chúng ta không thể toan qui công cho thời gian, mà cũng phải nhận thời gian có cái công rất lớn.

Khổ vì thời gian vô hạn mà cái sống của đời người lại bé ngắn, nên con mắt hẹp hòi trong khoảng ngắn ngủi, chúng ta chỉ ngó thấy tợ đỉnh như thấy giọt nước trên biển cả mênh mông, không thấy bao quát được mà có bàn nói nhiều chỉ là nói «trừu tượng».

Vậy nhân số báo ra nhằm ngày đầu năm mới nầy, ký giả muốn lựa trong cái thời gian mênh mông kia mà xách riêng ra một điều, cái điều quan hệ cần thiết trên đời sống chung, đáng khiến cho chúng ta chú ý, ấy là «đức tin» của thời gian.

Đức tin. Vâng, thật vậy. Kể sự «tín» trên đời, tưởng không có cái gì giữ chắc đức tin bằng thời gian. Chúng ta không phải nhà thiên văn học, chúng ta không phải nhà toán học. Kỷ hà học; nhưng chỉ bằng theo cái khoảng quá khứ dầu dài dầu ngắn, mà ngồi tính cái khoảng tương lai, cái gì thì không đoán trước được, chớ cái năm, cái năm mới, thì ta biết chắc là nó sẽ đến, rồi nó sẽ đi; đi rồi lại đến, cứ kéo dài mãi đến muôn ức triệu năm mà không khi nào lừa phỉnh chúng ta, như nhiều chuyện đời cùng lời hứa đều hẹn mà chúng ta thường bị gạt kia; trừ ra ngày nào là ngày mạt kiếp quả địa cầu thì sự tín kia mới sai chạy thôi.

Tuy cái «năm» mà người đời nêu làm cái nấc thời gian ấy, là tính theo cái lần giáp vòng của trái đất đi quanh mặt trời, trái đất sẵn trơ trơ làm lụi cứ đi theo luật tự nhiên, không biết có quan hệ gì đến việc người. Nhưng phỏng như trái đất mà có ý khuấy ngẩng, kéo dài cái vòng ấy ra hay là thu ngắn lại, nghĩa là sửa cái vòng ấy làm cho cái năm dài ra như năm ở Hỏa tinh, hay là ngắn lại như năm ở Thủy tinh, không giữ sự tín kia, thì trên đời loài người sẽ xảy ra lắm chuyện lộn xộn! Nhưng không, sự đi lại của trái đất vẫn không nói mà ngấm ngầm cứ giữ đức tin ấy. Cái đức tin ấy quí hóa vô chừng!

Vậy trên cuộc giao tế của loài người, từ việc quốc tế bang giao, cho đến việc chánh phủ với nhân dân, đoàn thể nầy với đoàn thể nọ và cả việc cá nhân, mà cứ giữ được đức tin như cái thời gian «năm» kia thì những trò nhố nhăng trên đường đời sẽ giảm bớt nhiều.

«Cái hẹn lâu dài không chi bằng cái năm». Câu nói của Quản-tử ý vị thay!

M inh-Viên

Uống rượu say, lại bị phạt bằng rượu!

Ngày 22 tháng 10 ta, 4 người làng Vinh quang, phủ Tĩnh gia (Thanh hóa) có bọn tên Ca, tên Tợm…. đến phủ có việc, chén quá say, cãi lộn nhau. Khi ra về, đi nghênh ngang giữa đường cái. Khi ấy có người lính cỡi xe đạp tới sau, báo hiệu bóp chuông keeng… keeng.,.. Một người trong bọn nói: «Keeng… gì? Keeng còn….» Bị giải vào phủ, quan quở rồi tha. Tưởng thế rồi thôi. Ngờ đâu ngày 14 tháng 11 ta nầy, có lính về điệu cả 4 người kia ra phủ phạt mỗi người 18 chai rượu «phông ten»!

Quan ép dân uống rượu, thì dân say; dân say, dân làm bậy, quan lại phạt bằng rượu; rồi dân lại uống, rồi dân lại say, rồi dân lại bị phạt bằng rượu, rồi…. cứ thế mãi, rồi sẽ ra thế nào!! Ph. Ph.

Bãi khoản thập phân về thuế tem

Có nghị định quan Toàn quyền rằng kể từ ngày 1er Janvier 1936 trở đi sẽ bãi khoản thập phân (décimes) về thuế tem, trừ thuế tem về các động sản. Các người còn giữ những tem 0$12, giấy tin chỉ, các thứ 0$08, 0$30, 0$60 và 0$90 hoặc các thứ tem dán đơn gởi bằng 1$72 và 1$20, nay không dùng đến nữa thì kể từ đầu năm 1936, đến 1er Juillet 1936, có thể đem đến các sở Trước-bạ hay các sở thu thuế mà đổi lấy thứ tem khác.

THỜI CUỘC VIỄN-ĐÔNG

TRUNG-NHẬT VÀ NHẬT-NGA

HAI TỈNH KÝ SÁT ĐỘC LẬP, QUÂN NHẬT CŨNG CÒN CHƯA VỪA LÒNG

Bắc bình, 20 déc. — Chính phủ Trung hoa buộc lòng để cho hai tỉnh Hà bắc và Sát cáp nhĩ độc lập là cốt mua lòng người Nhựt để họ không xâm lược cả Hoa bắc. Nhưng tồi tham của người Nhựt không đầy mãi họ cũng cứ muốn lấy được cả miền Hoa bắc như trước:

Chẳng những không giải tán miền Ký đông tự trị, như đã hứa trước, họ lại còn giúp cho Ân nhử Canh chiếm đoạt đất đai của Nam kinh để thiệt hành cuộc Hoa bắc độc lập. Vừa rồi Ân nhữ Canh đã hội đàm với Tham mưu trưởng Nhựt là Đa Điền để bàn bạc về việc đánh Tổng triết Nguyên mà chiếm lấy Bắc bình và Thiên tân.

ĐẠI BINH NHỰT DỰ BỊ ĐÁNH LẤY HOA BẮC

Nam kinh, 20 déc. — Cứ như tin Hương cảng thì vừa rồi đại binh của Nhật đã kéo tới Đại liên và đương chuẩn bị để nay mai đánh lấy Hoa bắc.

QUÂN NHỰT BÁCH TỐNG TRIẾT NGUYÊN TRIỆT BINH VỆ THỦ RA KHỎI THIÊN TÂN

Thiên tân, 20-12. — Bữa hôm kia, nhà quân sự đương cuộc Nhựt ở Thiên tân yêu cầu Tống triết Nguyên một việc rất vô lý: triệt hết quân đội vệ thú của Tân đông ở Thiên tân đi chỗ khác.

Đặng tin nầy, Huê kiều nhựt báo có nói thẳm rằng Tống cự tuyệt lời yêu cầu kia.

Nhưng một tờ báo Tàu khác là Công luận báo lại nói rằng không thể làm trái ý quân Nhựt, họ Tống đã mau mắn triệt quân vệ thú ra khỏi thành phố Thiên tân rồi!

TỐNG TRIẾT NGUYÊN GIAO ĐỨT 6 HUYỆN SÁT ĐÔNG CHO NHỰT

Bường cảng, 23 déc. — Viên chủ tịch ủy ban chánh trị là Tống triết Nguyên đã phái Trương tự Trung làm chức tư lịnh đội bảo an tỉnh Ký (Hà bắc) và Chung Xung làm tư lịnh đội bảo an tỉnh Sát (Sát cáp nhĩ).

Ủy ban chánh trị nầy đã cùng các nhà đương cuộc Nhựt mở cuộc đàm phán để giải quyết vấn đề cắt đất cho Nhựt. Có tin chắc chắn nói Tống triết Nguyên đã chịu cắt 6 huyện phía đông tỉnh Sát giao cho 900 cảnh binh Mông cổ thân Nhựt giữ trách nhiệm duy trì trật tự.

NHỰT SẼ DÙNG 6 HUYỆN ẤY LÀM NƠI CĂN CỨ ĐỐI NGA

Đông-kinh, 23 déc. — Nhật sẽ lấy 6 huyện phía đông tỉnh Sát làm căn cứ địa, trung tâm điểm tại Đa luân; đại bản doanh và bao nhiêu binh lực lục quân, không quân, v. v…, sẽ đồn chứa tại đó.

Cái chương trình quân sự kiến thiết nầy, các tướng lãnh Nhựt đã thảo ra rồi nay mai sẽ đưa về Đông kinh chuẩn y.

Nhưng vì công việc đối Nga, tuồng như khẩn cấp lắm, cho nên tuy Đông kinh chưa chuẩn y chương trình kia mà mấy bữa rày Thổ phì Nguyên đã lo đốc suất quân đội thiệt hành rồi. Hiện đã bắt đầu lập một trường máy bay rất rộng lớn và lo bắt cầu, mở đường, xây tường đắp lũy, và đưa quân đội ở các nơi tới.

Nhật đương yêu cầu Nga cùng Mãn châu Mông cổ mở ra một hội nghị để phân chia ranh giới của Mãn châu với Tây-bá lợi á và giải quyết mọi việc rắc rối xảy ra ở biên thùy mấy lâu nay cho xong để có thể đề huề với nhau như trước.

Nhưng sự phen nầy Nga không chịu tình êm, cho nên trong khi thương thuyết thì lại phải lo việc kiến thiết như trên, và đã kéo cả đại đội Liên quân Nhựt-Mãn từ Nhiệt hà qua Đa luân để dự bị tiến quân uy hiếp Ngoại Mông cổ và đương cự với Nga.

TRUNG HOA VỚI NGA ĐÃ MẬT ƯỚC VỚI NHAU ĐỂ CHỐNG NHỰT CHĂNG?

Bường cảng, 23 déc. — Tưởng giới Thạch lâu nay vẫn chủ trương chánh sách thân thiện với Nhựt, bất kể gặp việc gì

(Xem tiếp trang 3 cột 1)

Xét không có thuốc phiện lậu, mà bị bắt giam và phạt!

Lâu nay nhân dân lấy làm lo sợ cho cái lối vu báo của bọn tay sai của sở Thương chánh, nhiều người vô tội mà phải bị phạt giam một cách rất oan, kêu van cũng vô hiệu. Xin kể một việc mới xảy ra ở Quảng ngãi:

Sớm mai ngày 27-11-35, người Tây Thương chánh Cồ-lây đi với 2 người cai bạch-lô, do tên Chuẩn ở Thu-xà và tên Nghĩa con tên Ảnh ở An-mỹ (Tư-nghĩa) dẫn đến xét nhà Lâm-quang-Dược, ở làng Toàn mỹ, tổng Tịnh-thượng, phủ Sơn tịnh; xét khắp mọi nơi mà không thấy có vật gì, sau xét tại nhà bếp, thấy có 2 cái thùng đã dập dẹp bỏ nơi bếp, trong thùng không thấy có tý thuốc dính nào cả.

Sau khi soát không có vật gì, người anh ruột của Dược là Lâm-quang-Thức thưa với người Tây rằng: « Quan đến xét nhà em tôi hôm nay là do bọn tên Chuẩn, tên Nghĩa nầy đặt chuyện vu báo không có sự thực, quan nên đuổi chúng nó đi, không nói bậy nữa… ».

Quan Thương chánh không nói gì, chỉ sức giải đến sở vào hầu quan Chánh. Ngài hỏi dân duội không thấy tang trạng gì, cho Dược về.

Lúc Dược được tha ra ngoài, thì trời đã tối, nên theo đến nhà người cai bạch-lô xin ở trọ một đêm, sáng ngày sẽ về.

Bọn tên Chuẩn, tên Nghĩa thù cho câu nói của anh tên Dược, khi thấy tên Dược được quan Chánh tha, tức giận, đặt chuyện nói với quan Phó Thương chánh thế nào, quan Phó đến nói với quan Chánh rằng: « Nó không có thuốc phiện lậu, song người anh nó (tức Lâm-quang-Thức) kháng cự (?) với những người tay sai nhà Đoan, xin kêu phạt nó 60$ ». Quan Chánh cho tìm tên Dược vô hầu, sức phạt 60$ (!), y chịu không kham, kêu oan, nên bị giải lên Tòa và tống lao giam. Cách mấy hôm sau, Tòa sức phạt 45$, Dược cũng kêu oan, đem về lao giam nữa.

Ngày 20-12-35 vừa rồi, quan Phó Thương chánh tới lao kêu Dược ra hiểu, sức y phạt 30$, Dược vẫn còn kêu oan, nên hiện còn bị giam.

Dược lâu nay là người lương thiện, chưa từng chịu nỗi cực nhọc, mà cực nhọc một cách vô lý, quan trên lại không xét cho.

30$ lúc nầy, kiếm đâu cho ra! huống là một việc vu báo không có tang chứng. Chuyện như vầy dân rất lấy làm khổ, cái khổ không biết kêu vào đâu! Minh oan

VÂN-VÂN

Năm mới 1936

Thì giờ là của báu,
Đi mau như nước chảy lần lần.
Mới năm một ngàn chín trăm ba mươi lăm,
Đã thấy năm một ngàn chín trăm ba mươi sáu!

Năm cũ không ra sao,
Năm mới sẽ thế nào?
Trái đất thình thình hỏi chẳng nói,
Một mực xăng quanh cứ chạy nhào.
Trục đất quay hoài không biết mệt.
Con mọt « khủng hoảng » không chịu chết;
Duy có người đời khéo nhố nhăng,
Tết lại Tết đi cứ động Tết.
Cái Tết một trời,
Đi lại mừng tuổi rầm xe hơi!
Nơi đây Tết một trăng,
Danh thiếp chúc năm gởi lăng nhăng!
Mỗi năm mỗi lần rộn như vậy,
Không biết khi nào trái đất kia thôi chạy!

Cùng ông

Trương-quang-Đóa
Propriétaire Quảng-ngãi

Tiếng-Dân số 856, ra ngày 18-12-35, có đăng bài ông Thiện-Tâm nói về chuyện «giấy khai đạc điền có đến hội Lạc thiện». Giấy ấy là giấy của ông ta bán cho dân và khai thuế, có xảy ra sự xung đột ở làng Hà-nhai… Sau có lời phê bình: «Hội Lạc-thiện với việc đạc điền, 2 việc khác nhau…, mong nhà chức trách không thể dung kẻ lợi dụng v. v …»

Nay được bài ông gởi lại cải chính, nói cải chính mà lại chứng cho bài trước nói đúng hết sự thực, chỉ có thêm một điều là đóng dấu hội Lạc-thiện trên giấy đạc điền, ông có đơn xin phép; ông lại nói việc bán giấy khai thuế kia là lợi cho ông và lợi cho dân, lợi cho hội Lạc-thiện v. v…

Điều lợi hại đó xin nhường quyền xem xét cho nhà chức trách. Phận sự nhà báo chỉ nói việc thiệt và lẽ phải mà thôi.

Tiếng-Dân

ĐỒNG NỬA XU ĐÃ PHÁT HÀNH

Chánh phủ Đông pháp vừa rồi đã phát hành đồng tiền 1/2 xu cho dân gian tiêu dùng.

Đồng 1/2 xu nầy đúc kiểu đẹp, bề ngang rộng 2 phân tây, bề dày 1 ly 1/2.

Hiện ở các thành phố đã thấy có.

https://tieulun.hopto.org

CUỘC XỔ SỐ ĐÔNG-PHÁP

Kỳ phát hành lần thứ nhất

XỔ SỐ HÔM TẾT (22 Janvier 1936)

600 000 vé 1 đồng

60 phần trăm chia cho các số trúng

1 vé trúng	60.000$
1 vé trúng	30.000.
1 vé trúng	15.000.
6 vé trúng	5.000.
12 vé trúng	1.000.
60 vé trúng	400.
120 vé trúng	80.
600 vé trúng	40.
4.800 vé trúng	20.

10 vé không trúng kỳ xổ ngày 22 Janvier 1936 sẽ đổi lại được một vé mới của kỳ xổ số 6 Mai 1936

NÊN ĐỀ Ý !

Ở TRUNG-KỲ, đến 4 giờ chiều ngày 20 tháng giêng tây năm 1936 thì các sở kho bạc thôi không bán vé nữa.

Ai-cập vận động độc lập

Poi luật tân độc lập, tháng 11 vừa rồi đã cử Khuê Tung làm Tổng thống, tuyên thệ nhận chức, đã dùng cựu lục quân tham mưu Mỹ là Mạch nhả Đạt làm lục quân cố vấn (người chủ trương bài Nhật). Người Nhật lấy làm gai mắt.

Nay Ai cập lại vận động độc lập, làm cho nước Anh nhọc công đối phó trong lúc Đông Phi rắc rối này.

Theo người ngoài suy trắc, cho cuộc Ai cập vận động này là thừa nhịp nước Anh đương bận việc Đông Phi, ở trong màn kín có người Ý cầm máy sai sử... Nhưng theo lời Na cáp Tư lãnh tụ Quốc dân đảng Ai cập nói với Mỹ liên ký giả, thì Ai cập yêu cầu hoàn toàn độc lập cũng thường bị quân một vạn người; chuyện học sanh xung đột 7 người chết, trên 200 người bị thương, chỉ là bước đầu đây. Họ Na lại bác cái thuyết thừa nhịp ngụy của nước Anh cũng có người Ý xui dục kia, mà nói quả quyết rằng: «Chúng tôi, dân Ai cập, vui lòng làm bạn với nước Anh, nhưng không muốn làm nô lệ; mục đích duy nhất là yêu cầu nước Anh giữ lời tin thệ, chuẩn hứa Ai cập độc lập. Chúng tôi vẫn sẵn lòng đính ước cùng nước Anh. Gặp lúc chiến sự phát sanh, được trú quân ở quân cảng nước Ai cập, song lấy tư cách độc lập mà đính ước. Chúng tôi đối với chủ nghĩa đế quốc, dân Anh dẫu Ý cũng nhứt luật phản đối, chớ không ghét gì người Anh».

Một sự đáng đề ý hơn nữa là một người đàn bà sáng tạo ra Quốc dân đảng Ai cập là Sai phu Lạc nhĩ phu nhân, năm nay đã 70 tuổi, dùng tiếng Pháp mà nói với Mỹ liên ký giả rằng:

«Phụ nữ Ai cập đã chuẩn bị tán trợ cuộc vận động độc lập này, nếu không có tôi cùng một vài người lãnh tụ khác đã cho công chúng tin phục, khuyến dạo lớp thiếu niên kia, thì cuộc học sanh bãi khóa này đã bùng to ra, cuộc rắc rối chưa biết đến đâu là cùng. Chúng tôi chỉ trông người Anh chuẩn hứa nước tôi lập một hiến pháp cho bản hội, vì theo trên địa lý, lịch sử Anh, Ai có mối quan hệ không rời nhau được. Khốn vì nước Anh chỉ biết làm theo lòng ích kỷ, không chịu làm việc ích chung, buộc nước Ai làm nô lệ nên chúng tôi phấn đấu đến cùng. Chúng tôi nào có muốn nước Ý thay thế nước Anh đâu. Vì Ý không chắc gì là đối đãi chúng tôi hơn nước Anh. Bà lại nói: Tôi nói chuyện với ông mà dùng tiếng Pháp là tỏ ý tẩy chay tiếng Anh, cũng như hàng hóa Anh.»

Ấn độ và Ai cập cùng vận động độc lập, nước Anh gặp chia rối, trách sao ở Viễn-đông Nhật bản không ngang dọc. V. X.

THUỐC SÂU ĂN RĂNG

Hiệu THÔNG-HOẠT Quảng-Trị

Giá 0$14

Rất thần hiệu

LẠI CÂU CHUYỆN

Quan tham Kiểm lâm

Ở về vùng tổng Quan hóa, huyện Yên thành (Nghệ an), có nhiều rú xa, dân gian thường vào các rú ấy tìm các lồ gỗ, hoặc các cành khô, góp lại để làm nhà, hoặc bán lấy tiền mua gạo, và đóng góp sưu sai.

Thế mà mấy tháng gần đây, có ông tham Lư ở Hòn trơ (kề ga Yên lý) đi lùng các làng xã, lục soát bắt bớ quá gắt.

Hồi tháng 8 năm nay, ông vào làng Đức hậu, bắt hơn 10 nhà chủ, tính tất cả được 200 lồ gỗ, hễ nhà nào có trữ từ 0m³100 trở lên, đều phải biên tên họ, bảo lý trưởng nhận thực vào giấy, đoạn bắt mấy nhà kia phải thuê xe hoặc vác xuống huyện xong mới cho về. Ít hôm sau, có giấy quan huyện đòi mấy chủ gỗ xuống hiểu rằng: «Dân muốn nhận gỗ thì phải nộp cho sở Kiểm lâm 2co$, nếu không nhận thì mắc phạt». Ai nấy tự nghĩ rằng gỗ bán không được 0$30 một lồ, mà tiền phạt đã quá 1$ thà bỏ quách cho xong...

Trong số chủ gỗ đó, có một vài ông già, bà lão, con cháu sắm cho được bộ áo ấm (quan tài chưa đóng) cũng bị ông tham bắt lấy cả, «đến lúc nhắm mắt lại mà phải bó chiếu chăng? Âu nghiệt thật!

Qua tháng 10 đây, các nhà làm nghề bán gỗ, thấy sự khó khăn như thế, rủ nhau ra Hòn trơ, nhờ ông tham chỉ về cho cách nộp thuế mà bán gỗ, ông bảo mỗi người phải nộp 2$ thì cho giấy cúp (coupe), khi nào có gỗ sẽ trình ông đóng dấu nộp thuế rồi nhận biên lai mà bán.

Được ít lâu ông tới, khám nhà tên tuần Cầu được 10 lồ gỗ, phỏng được 0m³600, ông bảo phải nộp 5$ thuế, tuần Cầu cứ nộp 5$; khi cầm biên lai về mươi người xem thì thấy biên có 2$, thế là 3$ vào túi nào lặng ym.

Tên quản Ái được hơn 20 lồ gỗ phỏng chừng 1m600, ông bảo phải nộp 12$, xuống huyện sẽ lĩnh biên lai; quản Ái nộp đủ 12$ rồi theo ông xuống huyện, cũng chưa lĩnh được biên lai, đến nay cũng còn vắng..., lại «đến lúc có viên chức sở Kiểm lâm khác đến bắt gỗ không có giấy má gì đưa ra, thì tiền mất tật mang, lại càng nguy nữa!

Gặp các trường hợp như thế, mà dân quê vẫn không biết luật pháp là gì, thành thử các người thừa hành muốn làm gì thì làm, mà dân thì ngậm cỏ kêu trời không thấu, đành phải chịu một cạnh dại.

Mong sở Kiểm lâm sao phát cho các làng gần miền rừng, mỗi làng một bản điều lệ, rõ ràng, đặng biết đường mà tuân theo, và xức cho nhà thừa hành có thu gỗ và tiền của ai khi nào thì có ghi giấy ký tên cho chủ gỗ cầm để làm chứng mà không được lấy không rồi bẹn giấy.

Dân miền rừng

Tin xe lửa

Quảng đường xe lửa từ Diệu trì đến Tuy hòa, đến ngày 9 Janvier này sẽ bắt đầu có xe chở hành khách.

Quyền gì lấy thuốc của người ta?

Ngày 20-12-35, lúc 8 giờ mai, có người đàn bà gọi bốn Cát, buôn bán ở Đức phổ (Quảng ngãi), ra chợ làng An thọ thuộc về tổng Phổ tri, tìm mấy người bán thuốc bắt mà lấy thuốc, ghi ấy kẻ lật đật chạy trốn, người thì bị mụ bốn Cát lấy cả thuốc, xin nài mà mụ cứ lấy.

Lạ nhỉ! mụ bốn Cát là người gì? không phải người của nhà đoan, mà cũng không phải là người thầu thuế thuốc cho nhà đoan, sao lấy ngang thuốc của người ta? Thuốc ấy rồi đem đi đâu?

Quan trên nên xét vụ này, nếu như bốn Cát là người có quyền phép của ai cho đi lấy thuốc cũng tuyên cáo cho dân biết, không thì truy thuốc ấy lại cho người có thuốc chớ!

T. L. lại các

Thư gởi cho người bạn ra làm lý-trưởng

Anh Lộc sơn,

Anh em ta duyên bình thủy vừa gặp nhau thì nghĩa tất giao càng gắn vó, cùng sách cùng đèn cùng chăn cùng chiếu, trót đã ba đông. Khi thanh nhàn rảo gót dưới trăng, tay cầm tay, tâm sự một bầu kể lể, sông kia còn nước, núi nọ còn cây, lòng kỳ hứa thủy chung ghi tạc.

Từ ngày vì cuộc đời trắc trở, sự sống khó khăn, đôi ta đành phải tạm biệt, kẻ bắc người nam, giang sơn dầu chung đất tổ, ngày trùng phùng chưa biết ngày nào, mà lời kim ngọc không bao giờ giám sai tấc dạ. Vì thế mà sự hành vi của anh, không khi nào em sao nhãng.

Vừa rồi em mới được tin anh ra làm lý trưởng. Lý trưởng không phải là cái địa vị không thì sở học của mình mà làm được công nghiệp tế nhân ích chúng sao? Người xưa có nói: «dẫu không làm cho thiên hạ, còn có thể nghiệm trong một làng» kia mà! Vậy có mấy lời thành thực gọi là tỏ tình tương tri.

Một người như anh, Hán học có, Tây học có, lại thêm lịch duyệt ít nhiều, nay đã biết cái nghĩa vụ quốc dân mà đã chịu đem thân ra đương chức thừa hành, để gánh vác việc làng việc xã, không nỡ ngồi yên để cho phường tham nhũng kia, mượn tiếng làng mà làm lợi riêng; chắc sau này hương chính cải lương, hương phong chỉnh đốn. Người đồng hương của anh nghe anh thẳng phiếu đã gởi một mối hy vọng chứa chan mà em đây cũng thế,

Đang hy vọng cho anh như thế, bỗng đâu lại sinh một mối lo sợ. Sợ là sợ từ nay về sau, vì hoàn cảnh chánh khác với học mà làm cho anh bỏ quên chức trách. Dần dần gần mực thì đen, sửa hòa với nước mà.... – em nói đa số chớ không nói toàn thể đâu — nay việc quan, mai việc làng, khi a phiện, lúc rượu chè, nhiều khi tiệc tùng cúng tế, cùng dân làng tới xin cái này dân nọ, hơi đồng hơi thịt ẩm với men, mà quên đường công ích, kéo xiên về đường tư lợi. Từ đó đối với thượng quan, một lòng xu nịnh, đối với ngu dân, một mực khoét xoay, miễn là bụng đầy rượu, túi đầy tiền, là đương dương tự đắc, trở nên mặt sân mọt chốn hương thôn, thì ôi! xấu hổ vô cùng!! Xấu hổ cho anh mà lại xấu hổ cho cả phường gọi là có chút tân học!

Em nói thế là nói phòng, vì chính em đã mục kích trên sân khấu hương thôn, nhiều tấn tuồng gai tai chướng mắt. Đã có kẻ tự xưng tân học, từng lên ghế giáo sư hoặc viết báo, khi trở về lại xoay sang chức Lý trưởng để tiện đường ăn khoét của dân; công ích công lợi chẳng thấy tăm hơi, mà con ma ích kỷ nó xoay đi đủ ngọn. Lại có kẻ tự xưng cựu học cũng khoa mục như ai, lần lần bọn đồ trắc trở, thấy phải tân học có vẻ vui thú, hấp tấp hùa theo hay nhảy một hồi, biết không lợi cho mình bèn trở về quê hương vào dành một chân bảo mục, bèn thì cái tài học, giờ ngay cái túi không đầy mà quê quẹt như ai, không kể tiếng chê cười gì cả; đã chẳng thương chi đứa cùng dân, mà lại còn hót trên lừa dưới, làm đến bất chánh để mong giữ chặt địa vị «gà quê quãng cối xay».

Em trông người mà phải gẫm đến anh, mà lo cho anh, mà sợ cho anh, không có lẽ biết không nói trước, để đến khi chân đã lấm bùn, danh nghĩa theo giòng nước chảy, thì mặc mũi nào trông lại sông núi mà chung ta cùng kỳ hứa ngày trước! Em xin đánh bạo mà bộc bạch mấy lời, để anh soi xét tấm lòng mừng sợ của em, họa có bổ ích cho sự hành vi của anh trong cuộc cải lương hương chánh này chăng?

Bạn anh:

T. M.

(*Thanh-hóa*)

Cướp! Cướp!

Lúc 3 giờ sáng, đêm 25 tháng 11 ta (20-12-35), một bọn cướp độ 10 đứa, rình trước cửa bà Nguyễn-thị-Hoành tại chợ Hà-lam, phủ Thăng-bình (Quảng-nam), rồi động cửa, làm cho người nhà mở cửa ra xem, thì chúng nó xô cửa nhảy tuốt vào nhà bẻ khóa mở rương lấy bạc và chặn người con gái bà lột cả kiềng vàng và quả tim; may bà thoát khỏi ra la làng, dân tuần chạy tới đánh mõ, bị chúng nó đánh nhiều người bị thương nặng; lân cận nghe chạy tới thì chúng đã đông tuốt cả. Nghe nói bọn cướp này lấy cũng khá nhiều, hiện đang tầm nã.

Từ ngày quan Phủ Lê-chí-Hàm đổi đi, thì hạt Thăng-bình canh tuần lơ mơ quá, vì thế nên đạo kiếp thừa nhịp hoành hành, dân gian đều than phiền.

Đã lâu, quanh năm không có cướp, mà nay mới xuất hiện. Mong nhà chức trách sức canh phòng cho dân an cư lạc nghiệp.

Dân cận

AI Ở XỨ LÀO NÊN BIẾT:

Hiện nay có nhiều ngài buôn bán ở xứ Lào (Laos) gởi thơ đến bản cục xin làm Đại-lý bán thuốc cho bản cục, vậy xin trả lời chung để các ngài biết rằng: bản cục đã giao quyền Tổng-đại-lý ở xứ Lào cho *M. Đào-Tiến* là chủ hiệu Nhật-Nhật-Tân ở *Thakhek* để thay mặt bản cục mà đặt các Đại-lý ở xứ Lào, vậy từ nay trở đi, ngài nào muốn làm Đại-lý bán thuốc cho bản cục ở các tỉnh xứ Lào, thì xin cứ gởi thơ cho M. Đào-Tiến ở Thakhek mà hỏi thể lệ làm Đại-lý thì bản cục xin cảm ơn trước.

Nhà thuốc

NAM-THIÊN-ĐƯỜNG

Tổng cục số 46, phố PHÚC-KIẾN

HANOI

Chủ-nhân kính cáo

HOÀNG VĂN DINH ĐÃ BỊ PHÁT VÃNG

Hoàng văn Dinh là một chính trị phạm quê phủ Anh sơn (Nghệ an), bị bắt ở Hanoi và bị tòa Tây án kết án 5 năm tù. Vừa rồi Dinh đã bị giải về lao Vinh cùng 5 người tù khác. Nay thì lại bị phát vãng lên phủ Quỳ châu. Còn 5 người kia đều quê ở Hatịnh và Thanh-hóa, nên còn tạm giam tại lao Vinh để chờ tòa Khâm xét.

D. N.

ÔNG CHỦ NHIỆM BÁO FRANCE-INDOCHINE TẠ THẾ

Ông René Daurelle, chủ nhiệm báo *France Indochine* ở Hanoi, ngày 24 Décembre vừa rồi đã tạ thế, hưởng thọ 56 tuổi.

Ngày 26 Décembre đã làm lễ an táng.

Ông là người Pháp ở Đông dương đã lâu, trước kia ông chuyên về kỹ nghệ, sau mới sang nghề báo.

TIN MỪNG

1°) Ông **TRẦN-VĂN-ĐIỀN**, Thàm tá Thương-Chánh đẹp duyên cùng bà **PHAN-THỊ-NGÂN** Đốc-học trường nữ-học, đàn ở Đà-nẵng (Tourane).

Ngày 28-12-35, đã làm lễ thành-hôn tại làng Phú Lương và Nam-Phổ (Huế).

2° Ông **NGUYỄN XÂN** tức **KHOA**, Phán-sự tòa Kho-Bạc Đà Nẵng, đến ngày 9-1-36 sẽ làm lễ thành-hôn với cô **PHẠM-THỊ-NHUNG** con gái của ông, bà **PHẠM-THÁI-Y** Phán-sự Tòa Bưu-Điện tại thành phố ấy.

Vậy có lời mừng các bạn được trăm năm hòa-hợp.

NGUYỄN-XƯƠNG-THÁI

Một tờ báo rất đứng đắn xuất bản tại Vinh đã 3 tháng nay, là tờ:

TRUNG-KỲ

Giá báo: 1 năm 2$00; 6 tháng 1$20

Thơ và mandat gởi về:

M. Vương-đình-Quang

Chủ-nhiệm báo TRUNG-KỲ — Vinh

PILULES TRITONIC

Thuốc hoàn chuyên-trị bệnh thiếu huyết và bồi bổ sức lực

Rất cần cho:

Đàn-bà ở cữ dậy,

Con gái bị huyết-bạch,

Đàn ông liệt-dương.

Những người đau cúm, đau sốt rét mới khỏi.

— Rất công-hiệu —

Một chai 0$80

PHARMACIE **PHAM – DOAN – ĐIEM** TOURANE

PRODUITS "VéDé"

PRODUITS D'ENTRETIEN

Savon, Crésyl, Cires, Cirages, Encaustiques, etc....

Huiles

Couleurs

Vernis

Peintures :

VÉ DÉ O

VÉ DÉ

SUPER - VÉ DÉ

VÉ DÉ LAC

SUPERLAC-VÉ DÉ

Bệnh rét và bệnh kiết lỵ

Xem báo SAIGON để ngày 12-12-35 nơi trương 2 về mục *Việc nước nhà* có đăng bài ở VĨNH-ĐIỆN về tỉnh QUẢNG-NAM, TRUNG-KỲ, hiện giờ bệnh rét và bệnh kiết lỵ đương thạnh hành.

Bệnh rét và bệnh kiết lỵ là bệnh ngặt nghèo, bệnh kiết lỵ thường hay truyền nhiễm cho người khác dặng, nếu điều trị không nhằm có thể hại đến tánh mạng. Nghe tin đồng bào mắc phải bệnh hoạn tôi đây cũng hiểu về nghề thuốc chút ít chẳng lẽ khoanh tay ngồi ngó, gặp dịp phải mà không làm, dầu rằng giúp của không đặng cũng có thể giúp công, cũng đỡ cho đồng bào khi bệnh hoạn ngặt nghèo trong muôn một.

Tôi xin hiến 2 toa thuốc dưới đây;

Trị về bệnh rét và bệnh kiết lỵ thần hiệu vô cùng, đã thí nghiệm đàn hoàng chắc chắn 10 người bệnh uống hết 8, 9, trước giúp cho người bệnh ở VĨNH-ĐIỆN sau giúp cho đồng bào khắp cả 3 kỳ.

1° — TRỊ VỀ BỆNH RÉT

Bất luận rét rừng, rét chói nước, rét ban, thương hàng nhập lý sanh ra bệnh rét, lâu mau nặng nhẹ đây dưa thế nào uống 5 thang cũng hết dứt, đờn ông đờn bà già trẻ đều uống đặng, con nít từ 10 tuổi sắp xuống uống nửa thang.

TOA THUỐC RÉT

Chế-biết-giáp 3 chỉ — Bắc-sài-hồ 4 chỉ — Đảng-sâm 2 chỉ — Đại-đương-qui 3 chỉ — Quảng-bì 2 chỉ — Chỉ-xác 1 chỉ rưỡi — Tri-mẫu 1 chỉ rưỡi Bạch-đái-tử 1 chỉ rưỡi — Hà-thủ-ô 4 chỉ — Thảo-quả 3 chỉ — Cống-truật 2 chỉ — Phục-linh 2 chỉ — Bắc-bạ 1 chỉ rưỡi — Xuyên-hậu-phát 1 chỉ rưỡi — Cam-thảo 1 chỉ rưỡi — Gừng 3 lát, táo 2 trái. Đổ 3 chén nước sắc còn 8 phân, uống khi đi ngủ. Cử ăn đồ chua và đồ sống lạnh.

LƯU Ý. — Đờn bà có thai uống toa thuốc này phải bỏ vị Bắc-bạ, Hậu-phát và Phục-linh mới uống đặng.

2° — TRỊ VỀ BỆNH KIẾT LỴ

Bất luận kiết bàn, kiết nhiệt, kiết cảm khí thấp độc, kiết bởi gốc ban nhập lý, kiết bởi tỳ vị yếu ăn đồ nóng nhiệt mà sanh ra, gần đi tiện đau bụng ngâm ngẩm, tiêu ra hoặc máu, hoặc đàm, đàm đỏ, đàm trắng như mủ, rặng nhiều rặng ít mới phát hay là kiết lâu uống 5 thang thì bệnh hết dứt.

TOA THUỐC KIẾT LỴ

Bạch-thược 4 chỉ — Xuyên-huỳnh-liên 3 chỉ — Binh-lang 2 chỉ — Đào-nhơn 2 chỉ — Quảng-mộc-hương 1 chỉ rưỡi — Thanh-bì 1 chỉ rưỡi — Cam-thảo 1 chỉ rưỡi — Tàng-đương-qui 4 chỉ — Huỳnh-cầm 2 chỉ — Hắc-địa-du 2 chỉ — Chỉ-xác 1 chỉ rưỡi — Hồng-hoa 1 chỉ rưỡi — Quảng-bì 1 chỉ rưỡi. Đổ 3 chén nước sắc còn 8 phân, uống khi đi ngủ. Cử ăn đồ chiên xào nướng và đồ cay nóng. Trong mấy ngày uống thuốc nên ăn cháo trắng hay là cơm gạo thì tốt hơn, chẳng nên ăn hột cơm cứng hay là đồ chậm tiêu nó cào ruột phải la ra máu. Đờn bà có thai uống phải bỏ vị Đào-nhơn và vị Hồng-hoa.

LƯU Ý. — Mấy người bị kiết chẳng nên đi tiện chung một cái cầu tiêu với một người mạnh. Đờn ông đờn bà già trẻ đều uống đặng, con nít từ 10 tuổi sắp xuống uống nửa thang. Đờn bà đẻ từ một tháng sắp lên mới uống đặng.

Quí vị ai đặng bài thuốc này nên truyền bá ra cho nhiều người biết là một việc âm chất rất lớn.

Y-học-sĩ **VÕ-VĂN-VĂN** Thudaumot

Sữa

NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHOẺ CỦA TRẺ CON

NHIỀU CHẤT BỔ

Bao thầu cho Chính-phủ Pháp

Độc quyền bán cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh các nhà thương binh và các trường học (Lycées) ở Khắp Đông-Dương

THUỐC OKASA

NGƯỜI GIÀ HOÁ TRẺ

[illegible] ... thiệt hormone ... Thuốc có hormone, hiệu OKASA ... ông lương y LANDUER ... thuốc hormone ... OKASA ... "Laboratoires OKASA, 5, Faubourg Saint-Honoré, PARIS. OKASA "Bạc" cho đàn ông, "Vàng" cho đàn bà ... Ở Huế : F. Robert, Pharmacie Centrale de l'Indochine

Tourane : Grande Pharmacie Principale NGUYỄN TẠO Rue Jules Ferry

VERRERIE LAMPISTERIE

MINH - PHÚ 78 HÀNG - BỒ HANOI

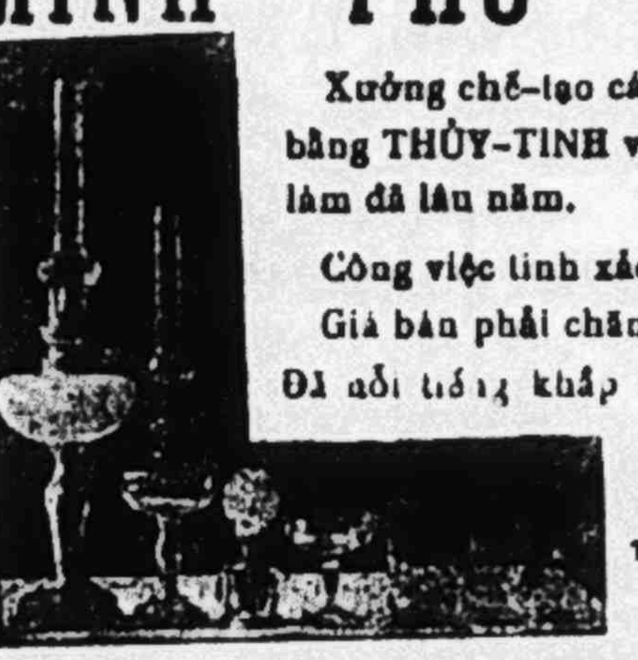

Xưởng chế-tạo các thứ đồ dùng bằng THỦY-TINH và [illegible] làm đã lâu năm.

Công việc tinh xảo.

Giá bán phải chăng.

Đã nổi tiếng khắp TRUNG, NAM, BẮC

MUA SỈ

TÍNH GIÁ RẤT

ĐẶC BIỆT

CHIẾN TRANH A-Ý

Chiến-sự

Đại-chiến gần Axoum

Addi-Abeba, 21-12. — Chính phủ A thông báo rằng quân đội của quận vương Havaleou đã giao chiến một trận dữ dội ở cách xa phía Tây thành Axoum lối 50 cây số.

Binh A đã đoạt được hai trại của tiền đạo binh Ý 10 cái xe thiết giáp, 37 khẩu súng liên thinh, 2 chiếc xe cam nhông và 7 tên tù binh. Họ đã giết chết đặng 150 quân Ý, 200 linh da đen của Ý. Riêng phần họ bị hư hao thiệt hại chút đỉnh thôi.

Makallé trở lại tay A

Addi-Abeba, 22-12. — Theo những tin tức của nhà chuyên trách A truyền bá ra thì một đội binh thuộc về sư đoàn của Tiểu vương Seyoum quản đốc đã lấy lại được thành Makallé và những quận, huyện ở xung quanh đó.

Tuy vậy chưa có tin chánh thức về vụ nầy.

Binh Ý thi đắc thắng trên miền núi Tambien

Asmara 22-12 — Ở trên miền núi Tambien, về phía Nam thành Dibbi Addi, hôm thứ sáu, hai quân nghịch đã giao chiến kịch liệt và một toán quân A đã bị tận sát. Tính cọng số thiệt hại của A rất nhiều.

Về bên phía Ý một võ quan và một tên linh da đen bị thiệt mạng, 15 người linh nữa bị thương.

Đồng thời một toán kỵ binh A, bị chận lại, cách xa đại đội, đã bị máy bay Ý liệng bom giết hại lộn bộn.

Tin ở Somalie gởi tới nói : gần hết các viên tù trưởng trong tỉnh Ogaden đã tới hàng đầu. Quân binh của họ đã nhập vô binh ngũ bổn xứ của Ý

Rome, 19 Déc. — Theo thông báo Ý thì có 5.000 quân linh A công kích quân Ý gần Abbi Addi. Quân Ý và quân Erythrée đánh đuổi được quân địch. Máy bay Ý có ném bom xuống các đội quân A ở giữa Gusram và Ashianghi.

Rome, 24 Déc. — Ý lại thông báo nói rõ số thiệt hại trong trận ở Abbi-Addi : bên A có 700 người chết, 2000 người bị thương; bên Ý 7 võ quan chết, 6 bị thương, 15o người linh Ascaris chết, và 167 người bị thương.

Quân Ý đương tiến ở phía nam Abbi-Addi, mà không gặp quân A chống cự.

Chính phủ A tuyên bố không biết trận đánh nhau gần Abbi-Addi nói trong tờ thông báo Ý.

Một chiếc máy bay Anh bị bắn

Addis Abeba, 25 12. — Một chiếc máy bay của hội «Hồng-thập-tự» Anh từ Khartoum bay đến, bị rơi xuống cách Addis Abeba 8o km. Phi công bị thương xoàng.

Đại hội nghị Phát xít quyết định :

Tiến hành cuộc xâm lược A...

Rome, 22 Déc. — Đại hội nghị Phát xít đã nhóm đêm hôm hôm. Theo tờ thông cáo chánh thức thì hội nghị đã xem xét tình hình chánh trị gây ra bởi sự chánh phủ Anh đã bác bỏ dự án giải hòa do Pháp đề xướng ra và dự thảo ở Paris

Đại hội nghị nhiệt liệt hoan nghinh sự quyết định : Tiến hành cuộc chiến đấu tới chừng Ý đắc thắng một cách vẻ vang, theo như mục đích của thủ tướng Mussolini đeo đuổi.

Đại hội nghị định tới 18 Janvier sẽ nhóm lại.

..và không thèm trả lời Anh

Ý sẽ không dùng cách ngoại giao chánh thức trả lời về những sự dự định của Pháp, Anh đã thảo luận.

Ý viện lẽ rằng : Chánh phủ Anh đã bác bỏ dự án đó rồi thì cần gì Ý phải trả lời nữa ?

Muốn dòm hành Ai-cập

Londres, 22-12. — Theo phóng viên báo Daily Télégraph, Ý đang sửa soạn sắp đặt gởi thêm một sư đoàn qua Benghazi ở thuộc địa Lybie (khít bên Ai cập).

Hiện thời khó mà biết đích số quân đội Ý đóng ở Lybie là bao nhiêu song người ta biết chắc rằng : một phần đông số binh linh đó đang đồn trú ở dọc theo biên giới Ai cập và cứ theo những tin đồn thì số quân Ý sẽ nhiều bằng ba số quân Anh đóng ở Ai cập.

Naples, 22 12 — Mới đây, 3.200 quân và 800 thợ thuộc về sư đoàn Tevere đã xuống tàu Lombardia qua đông Phi châu.

Chung quanh đề nghị Pháp-Anh

Ông Eden được cử lên thế ông Hoare

Londres, 23 Déc. — Cũng vì đề nghị hòa giải Pháp-Anh mà Ngoại trưởng Anh Samuel Hoare đã từ chức. Ông Anthony Eden, Đại sứ Anh ở Q L., được cử lên thay ông Hoare.

Dư luận Pháp đối với ông Eden

Paris, 23-12 — Việc cử ông Eden lên chức Ngoại trưởng Anh, báo giới Paris xem như là một sự đắc thắng của chính sách trừng phạt và giữ đúng nguyên tắc của Q.L.

Báo giới Ý thì có vẻ bi quan

Rome, 23 Déc. — Báo giới Ý đối với việc cử ông Eden lên ghế Ngoại trưởng Anh có vẻ bi quan. Báo *Gazzetta del Popolo* cho Anh là có thái độ chắc cả hai tay».

VỀ VỤ « L'ETOILE DU FOYER »

Hôm 20 Novembre 1935 mới đây, mấy tờ báo thông tin tức lớn có cải chính một điều sau nầy :

« Hội Fédération Syndicale và « Hội Union des Sociétés de Capi- « talisation có nhờ bổn báo nói rõ ra « rằng những hội như « L'Etoile du « Foyer » và hội « Société d'Epargne « des Retraites » chưa từng bao giờ « được liệt kê vào hạng Hội Tiết « Kiệm hay Lập-Bổn, chiếu theo « đạo luật ngày 19 Décembre 1907 ».

Thời cuộc Viễn - đông

(Tiếp theo trang 1)

cũng cobịn mềm với Nhựt có lẽ ngày nay thình lình Tưởng lại trở mặt với Nhựt chăng !

Báo Tân đăng tin Hương cảng nói rằng vừa rồi Tưởng giới Thạch với Đại sứ Nhựt có hội đàm với nhau, Tưởng tỏ ý cự tuyệt không chịu thân thiện đề huề với Nhựt nữa, bởi vậy Hữu Cát rất lấy làm bất mãn đã lập tức đánh điện cho chánh phủ Đông kinh hay sự thay đổi thái độ thình lình của Tưởng để tìm cách đối phó.

Có thiệt vậy chăng ?

Đối với việc nầy có một hạng người tin là có thiệt, họ cho rằng Tưởng đã nhờ Nga giúp sức cho để chống Nhựt và Nga đã chịu, nên Tưởng mới dám công nhiên trở mặt với Nhựt như thế.

Có hai cái bằng chứng : gần đây người ta thấy học sinh Thiên tân dán những tờ giấy lớn trên các vách tường có đề mấy chữ : Hoan nghinh hồng quân kéo tới Hoa bắc ! Và có tin đồn rằm rằng Nga sắp giúp bọn cọng sản tây, Cam túc cải tổ quân đội để chống Nhựt.

NHỰT NGHI QUYẾT NHƯ THẾ

Đông-kinh, 23-12. — Chính ở Đông kinh chánh giới Nhựt vẫn nghi rằng : Tàu đã cầu cứu tận bên Nga và Nga đã hứa chịu. Đại biểu của hai nước đã thương thuyết bí mật với nhau, và đã định lập một bản hiệp ước đồng minh công thủ, theo đó Nga với Tàu hiệp sức mà chống Nhựt bốn và xâm lược Mãn châu. Họ lại nói mấy bữa rày Nga lo tập trung quân đội ở đông bộ Tây bá lợi á. Tàu lo tập trung quân đội dọc theo đường xe lửa Lũng hải, đó là một cái bằng cớ chứng rằng hai nước y theo mật ước, lo hiệp binh để chống Nhựt.

CÁC NHÀ QUÂN SỰ TRỨ DANH TRÊN THẾ GIỚI CÔNG NHÌN NHẬN NHƯ THẾ

Bá linh, 23 déc. — Trong vòng một tuần lễ nầy Nga xô viết lo tập trung binh lực ở giữa biên giới Tây bá lợi á và Mãn châu tổng số đã được trên 20 vạn ; máy bay, xe lửa, quân dụng và các món khí giới, lương thực đều có đủ. Thấy thế chính các nhà quân sự trứ danh trên thế giới đều nhìn nhận rằng Nga muốn đánh Nhựt, và trong cuộc chiến tranh tất Tàu sẽ hiệp sức với Nga. Họ nói rằng : Nga đem binh lực cơ giới của mình, do từ Khố luân kéo qua hướng đông mà đánh Nhựt-Mãn, đồng thời quân đội của Tàu có thể từ Đông nam, Tây nam kéo lên hiệp sức với Nga. Đất Mông cổ bằng thẳng chỗ nào xe chạy cũng được, nên quân Nga có thể tiến binh rất dễ. Hiện nay tại Khố luân Nga đã chỉnh bị pháo đội, vậy thì nay mai Nga sẽ đốt ngòi thuốc súng mà gây ra trận Nga-Nhựt chiến tranh thứ nhì chăng?

QUÂN MÔNG CỔ BẮN QUÂN MÃN CHÂU

Đông kinh, 23-12. — Cứ theo báo Yomiuri thì Mãn châu đã đưa thêm rất nhiều viện binh đến các miền ở biên giới Mông cổ, vì các đội quân tuần tiễu Mãn châu cứ bị quân Mông cổ bắn đuổi hoài. Có lẽ vào đầu năm 1936 sẽ xảy ra nhiều việc hệ trọng.

Xe hơi nhào xuống hố sâu 20 thước

(BÀ ĐẦM VÀ NGƯỜI TÀI XẾ CHẾT LIỀN)

HUẾ. — Khi 10 giờ ngày 27-12-35, chiếc xe ô tô số C. F. 441 của ông Santerre, Kỹ sư ở Haiphong, do Ng-văn-Duyệt cầm lái, trên xe có ông Santerre và bà đầm Lecuyer, vợ ông chủ xưởng gương Viễn-đông ở Haiphong.

Xe ở Huế vào Tourane, khi chạy đến quảng km 44+750 trên đèo Phước-tượng, chẳng rõ vì sao xe đâm nhào xuống cái hố sâu hơn 20 thước tây, bà đầm Lecuyer và tài xế Ng-văn-Duyệt bị thương nặng quá, chết ngay tại chỗ, còn ông Santerre thương tích không nặng lắm, chiếc xe lại gảy nát.

Được tin, ông Cẩm Arnaud liền phái một viên Sơn đầm vào khám xét, và báo tin quan thầy thuốc, cho xe của bệnh viện Huế vào chở ông Santerre và xác chết bà Lecuyer cùng tài xế Duyệt về lại bệnh viện Huế, để điều trị cho ông Santerre, và làm lễ tống hai người mệnh bạc.

P. S.

泉 達 阮 士 醫 中

Tinh-Y

Nội-khoa, Ngoại-khoa, Nam-khoa, Phụ-nữ, Nhi-khoa, Nhãn khoa, Lao-thương, Khái-huyết, Hoa-liễu, Độc-môn, Kỳ-nan, Tạp-chứng.

Số nhà 65, đường GIA-LONG -:- HUE

Dùng sữa "LE GOSSE"

Sữa « LE GOSSE » rất bổ cho tất cả mọi người : có nhiều chất kem (Crème) rất tinh khiết.

Bao thầu cho Nhà - nước năm 1932-1938

Lycées, Collèges, Maternités, Ecoles, Institut de Puériculture etc.... à Saigon.

Có bán trong các tiệm tạp hóa ở Đông-Pháp.

HIỆU GIẤY XANH : Giá mỗi hộp.............. 0$30

Đại lý :

ÉTABLISSEMENTS MORIN FRÈRES

HUẾ - TOURANE - QUINHON

Tin mừng Hanoi

AN-THÀNH là một nhà kỹ nghệ chuyên môn có tài chế tạo ra kiểu áo Pull'over DOCTORAT bằng laine rất thích hợp với thời thế, hiện vừa đây được Hoàng-Đế ban thưởng Đệ Ngũ Hạng Long Bội Tinh.

Nhân dịp nầy, bổn hiệu bán giá đặc biệt các thứ hàng sau nầy, mong rằng các Ngài sẽ vì công nghệ của AN-THÀNH, mà chiếu cố cho thì AN-THÀNH cảm tạ vô cùng.

AN-THÀNH

41 - Phố Hàng-Đào - 41 HANOI

Áo tập thể thao của các cậu học trò có 0$20 Áo tập võ các hội thể thao người lớn 0$25 - Chemisette thường 0$35 - Chemisette Elégant cái cổ 0$[illegible] có fermeture 0$80 - Chemisette SOLIAR kiểu tối tân đặc biệt cái cổ 1$[illegible] — Áo bận lạnh bằng laine không có tay kiểu DOCTORAT 3$10 — kiểu SOLIAR 3$[illegible] — Có đủ các thứ áo người lớn và con nít bằng pure laine và coton.

Lại có đủ các thứ lụa Hadong giá từ 0$35 - 0$40 - 0$45 - 0$50 - 0$60 - 0$70 - 0$80 — Tussor soie 1$85 một thước. Mua sỉ có giá riêng rất đặc biệt.

NHÀ THUỐC

"ÔNG TIÊN"

84, 86, 88, 90, 92, rue Paul Blanchy prolongée PHUNHUAN—SAIGON.

MỘT MÓN THUỐC MỚI TÌM —

Trị đặng các chứng bịnh phong độc, sanh bịnh ngoài da, như : ghẻ chốc, lác voi, lác đồng tiền, mụn cám, mụn bọc, nuột, lông ben, hắt hiến cùng những mụt mọc ngoài da nổi cộng mình mẩy sần đỏ có giả, ngứa ngẩm khó chịu như thế.

CHẲNG NHỮNG THOA PHẾT SƠ SÀI MÀ HẾT ĐẶNG, hãy uống thuốc « GIẢI PHONG SÁT ĐỘC HOÀN » hiệu « ÔNG TIÊN » sẽ thả tiêu hết những độc địa trong mình. Làm cho máu trở nên tinh sạch, tươi tốt mà trừ các chứng bịnh trên, sự hiệu nghiệm thấy liền trước mắt

Mỗi hộp giá : 0$60

có bán khắp nơi. HUẾ 81 rue Gialong

TIỂU-THUYẾT

HƯ KHÔNG

LƯƠNG-PHÁT dịch-thuật

-o- 60

— Bạn Ái lịch ơi ! Không có hảo tâm gì cả, chỉ là cái tình bằng hữu đối với nhau thôi. Nếu bạn ở địa vị tôi, tôi hỏi bạn có làm y như tôi không ? Còn các điều nô lệ về tiền bạc của bạn, nghĩa là gì ? Bạn ơi / tôi hỏi nầy : tiền bạc là gì ? chỉ là một vật hèn, đáng gớm, không đáng cho bọn chúng ta nô lệ. Hay là bạn tưởng sẽ thành người thọ ân của tôi ? Ân nghĩa gì ? trời ơi ! Trái lại chính tôi lại trở lại thọ ân của bạn, vì bạn có lòng đến với tôi trong khi tôi đau đớn ; và Lý xuân của tôi cũng sẽ lấy làm vui mừng mà được có một người bạn như bạn.

Mộng lang đưa hai tay ra đè mạnh trên vai Ái lịch, mà buộc bạn phải nghe theo lời mình :

— Bạn đừng nghĩ ngợi chi cả, hãy nhắm mắt lại mà ừ đi cho, và khi nào bạn ừ rồi thì chắc bạn không thể đổi ý được, vì tôi biết bạn không khi nào nói hai lời.

Ái lịch nghe theo, nhắm cặp mắt, nhưng không ừ được. Tuy nhiên...

Trong lòng Ái lịch lại thấy rõ ràng các điều đương cám dỗ nàng ; xa lánh cái nhà kia, trốn ra ngoài cái thành phố dầy và hàng nghìn cái mặt mà chỉ có một vẻ lạnh đạm và khinh khi nàng ; trốn ra khỏi cái gia đình mà cái giây huyết thống không đủ gây sự thân mật ; mẹ nàng rất lạnh đạm, chị nàng rất nhiều chuyện .. ; và thoát ra như thế mà không thể làm gì cho mẹ, chị nàng được sung sướng yên ổn !...

Thế là bẻ phá cái giây xích buộc chặt, hoạt động không phải như một cô gái người Pháp khi nào cũng nô lệ cho gia đình, cho tục lệ, mà chính là hoạt động theo một người con gái Anh quả quyết, thấy rõ sự mình muốn và trách nhiệm mình, và cứ thẳng tiến đến một góc chưn trời mở rộng, để tìm một cái sống hay hơn ! Ước chi có một duyên cớ gì cầm nàng lại, một mối hy vọng lờ mờ ; ước chi có được một người săn sóc đến nàng, nàng có thể tin cậy, một người anh, một người bạn : nhưng than ôi ! Không một ai ! Nàng chỉ trơ trọi một mình /...

Rồi nàng lấy làm đau đớn mà nghĩ đến Mỹ sơn, càng thấy Mỹ sơn xa nàng lắm... Mộng lang nhìn bạn một cách nghiêm trang, rồi nhìm miệng cười để lòi hai hàm răng rất trắng :

— Thế là Ái lịch không muốn có một ông chồng bạn hữu với Lý xuân, vì bạn ưng lấy một người chồng người Pháp chơi bời và đẹp để chơ chi. Vì thế mà bạn để cho Mộng lang của bạn phải xuống tàu cô độc một mình ! Nhưng bạn chưa nói các duyên cớ cho tôi nghe...

Thấy bạn vui cười, Ái lịch cũng cười một cách buồn rầu mà nói :

— Không đâu, bạn đừng tưởng rằng tôi mơ ước đến những điều bá thống cao! Bồi công đương nói với mẹ tôi đâu....

— Được lắm đó, và bạn cứ nói thật đi ; bạn là một người biết tự trọng chắc sẽ lấy làm khó chịu mà để cho cái ông quan ba Bồi công kia đến nghiêng mình chào bạn : cử chỉ ông ấy không có mỹ thuật gì đâu. Bạn không yêu từ trước Bồi công, bạn có lấy chồng thì không phải lấy ông ấy đâu, và cũng không vì ông ấy mà bạn không nỡ lìa nước Pháp.

Ái lịch hơi loạn trí nói rất mau :

— Mộng lang cũng biết rằng không có ai thương tôi và tôi cũng không thương ai cả.

— Nhưng tôi xin nói một điều hay cho bạn : bạn phải lấy ông Mỹ sơn, ông ấy có lòng tốt lắm, tuy xấu tánh, nhưng thông minh và hết sức yêu bạn.

Ái lịch đỏ cả mặt vì thẹn thuồng mà nàng muốn khóc :

— Nếu Mộng lang thật thương tôi thì xin đừng nói đến chuyện ấy nữa. Mỹ sơn không nghĩ đến tôi, tôi cũng không nghĩ đến Mỹ sơn, như vậy là được lắm rồi.

— Ồ / bạn ơi, tôi có phải muốn làm phiền cho bạn đâu. Tôi mến ông Mỹ sơn lắm tuy rằng nếu tôi là vợ ông ấy, thì tôi sẽ kình lộn với ông ấy luôn.... Vậy thì bạn nghe đây : Nếu bạn không muốn lấy ông Mỹ sơn, thì bạn đừng lấy, chỉ có thế thôi. Và các việc đây tính xong cả rồi, và nếu bạn không có gì hơn nữa, và bạn còn nghĩ đến tình bè bạn của hai ta, thì bạn cho tôi một cái giây thép rằng bạn sẽ đến. Rồi bạn đến Marseille đáp tàu đi qua với chúng tôi: Bạn có chịu hứa không ?

— Thế thì được, có lẽ.

Ái lịch nghe Mộng lang nói một cách rõ ràng về cuộc phối hiệp của nàng với Mỹ sơn, làm cho nàng hết sức cảm động ; nhưng trước hết nàng thấy rằng Mỹ sơn không ưng nàng, và nếu một ngày kia Mỹ sơn yêu nàng, thì chắc vì nghèo mà không nỡ làm khổ thêm cho cái đời lao lực của Mỹ sơn. Nếu chỉ nàng còn món của hồi môn lúc trước, tuy là nàng không phải vui mừng vì có nó đâu, và nàng lại còn lấy làm nhục nhã rằng người ta tìm đến nàng chỉ vì nó... Nhưng nếu nó còn !... Mà còn mà chi / vì Mỹ sơn cũng kiêu căng lắm, không muốn cưới ai có của hồi môn đâu.

Lần đó là lần đầu mà Ái lịch trông thấy vấn đề tiền tài quan hệ đến đời người biết bao. Mộng lang tưởng rằng cuộc tuyệt hôn của từ trước Bồi công làm cho Ái lịch lãnh đạm, đó là Mộng lang lầm. Ái lịch lấy làm đau đớn lắm, đau đớn cho thói đời đen bạc.

Nàng lại nghĩ đến một người như từ trước Bồi công, cho ngày trước nàng cũng có thể ưa được. Nàng tự trách mình và trách cả đến Mỹ sơn, vì chỉ vì thái độ của Mỹ sơn trong bữa tiệc mà nàng mới nói chuyện lâu dài với Bồi công để bỏ ghét.

Chỉ có một điều làm cho nàng gần Mỹ sơn, tức là khi nào cũng nghĩ đến người chết. Ít nữa trong sự đau đớn nầy hai người cũng đồng một lòng đạ.

Kỳ sau sẽ tiếp

BỌN ĐÊU CÂN YÊU

Cho Phụ-Nữ

I.— Đau bịnh Bạch-Đái-Hạ

Huyết trắng (khí hư) ra dầm dề, hay là khi nhiều khi ít, bầm đen, vàng đọt, trắng đục, lợn cợn có giây có nhợt, hôi tanh khó chịu, mình mẩy nóng hầm, mê mệt, tứ chi bải quải, dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hết, hay là hết rồi trở đi trở lại, mau dùng thuốc:

Điều-Kinh-Bạch-Đái « Ông Tiên »

sẽ dứt tuyệt, khỏi cần bơm rửa, đang có tháng (kinh) mới sanh đẻ hay là đang có thai mà ra huyết trắng nhiều, dùng thuốc nầy càng hiệu nghiệm. Chúng tôi dám nói quả quyết và cam đoan dùng thuốc nầy không hiệu nghiệm không lấy tiền.

Mỗi gói...0$30, nửa tá...1$50, một tá...3$00

II.— Có kinh trồi sụt hay là không đúng ngày

Phần nhiều phụ nữ hay sanh ra trăm ngàn bịnh; cũng vì máu huyết suy kém, kinh kỳ trồi sụt, có tháng không đúng ngày, hoặc sớm, hoặc muộn, hoặc nhiều, hoặc ít, mình mẩy nóng hầm, mê mệt, nhức đầu, đau bụng, nhức mỏi trong xương, tay chơn rủ liệt, bần thần, xây xẩm mày mặt, huyết trắng ra dầm dề, ăn ngủ không biết ngon, dả dượi tối ngày, làm việc chi cũng chán nản, nước da vàng úa như bịnh hậu, hình vóc càng ngày càng ốm xanh, để lâu ngày chừng nào càng hại thêm chừng nấy!

Vậy quí bà, quí cô máu huyết suy kém, kinh kỳ trồi sụt như trên đây, đã từng dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hiệu nghiệm, xin dùng thuốc BỔ-HUYẾT ĐIỀU KINH « ÔNG-TIÊN » nầy cho thường, các bịnh kể trên sẽ tuyệt, máu huyết trở nên sung túc, kinh nguyệt điều hòa, (đúng ngày) trong mình mạnh khỏe, da thịt tốt tươi.

Mỗi hộp. . . . . 1$00

III.— Tới kinh đau bụng hay là có mà ra ít

Vậy quí bà, quí cô tới kinh kỳ huyết hư ra không đặng, hay là có mà ít, làm đau ngấm ngầm trong bụng, đau gò có cục, đau thắt ngang lưng, mình mẩy nóng hầm mê mệt, nhức mỏi cùng mình, muốn ớn lạnh, ăn ngủ không biết ngon, dả dượi tối ngày, mau dùng thuốc LỢI CÔNG HOÀN « ÔNG TIÊN » cho nó trục tẩy máu hư ra thì các chứng bịnh kể trên đều hết.

Mỗi hộp. . . . . 1$00.

IV.— Muốn sanh đẻ dễ dàng

Có thai từ một tháng sắp lên, nên trường phục thuốc TIÊN THIÊN BẢO DỰNG HOÀN « ÔNG TIÊN » một là bổ khí huyết, hai là dưỡng thai, đến lúc gần sanh đẻ chuyển bụng ít đau, tử cung được trơn và nở (dễ mau) ba là, không lo điều chi trắc trở, bốn là, đứa nhỏ dễ nuôi, sau đặng mạnh mẽ, khỏi sợ ghẻ chốc hay là nổi sài cùng mình, hết sức công hiệu.

Mỗi hộp. . . . . 1$00.

Mấy thứ thuốc trên đây, chúng tôi dám chắc rằng hoàn toàn và công hiệu hơn hết ở xứ Á-Đông, và chưa chắc có hiệu nào mà tranh cho đặng.

Có bán tại 51, Rue GIA-LONG à HUẾ và khắp các nơi có treo bản hiệu đại-lý cho nhà thuốc ÔNG-TIÊN.

MỘT ĐIỀU NÊN THEO

Ta nên xét kỹ HÚT THUỐC PHIỆN là một sự vô ích, chẳng những thế mà thôi, lại xấu xa, mất thì giờ mà đang lúc đồng tiền eo hẹp lại có khi làm ra cái vạ lớn cho gia đình nữa, vì các lẽ đó, nếu ai có thể bỏ được thì ta nên bỏ đi, vậy ai muốn bỏ cho được dễ dàng và không sinh ra các bệnh, không mệt mỏi gì, người vẫn đi làm được, vẫn khỏe mạnh như thường thì chỉ uống thuốc CAI NHA-PHIẾN HOÀNG-VĂN ẤP, 47, phố Ninh-xá, BẮC-NINH là bỏ ngay được, thuốc của bản hiệu sở dĩ đến lúc khi đã bỏ được rồi, hễ trông thấy thuốc phiện thì kinh sợ, nếu hút vài điếu vào là nôn mửa. Vậy muốn bỏ thì nên dùng thử thì mới rõ là thực, giá 1$30 1 lọ ai mua gởi tiền trước còn tính bến giao ngân.

Có bán tại hiệu LÊ NAM HƯNG, rue Gia Long — PHANTHIẾT.

TIỂU-NHI THÁNH-DƯỢC

Thanh nhiệt giải ban tán

GIẢI-BAN-TÁN

Thuốc tán nầy chuyên trị về phần con nít từ 1 tuổi cho đến 10 tuổi sắp lên. Nhứt là phát bệnh ban chẩn, ban đen, ban trắng, hoặc ban đỏ mê mang, nóng dực tay dực chân làm kinh phong. Uống thuốc nầy vào giải ban thối nhiệt, tiêu phong trừ các chứng ban chẩn, ban cua lưỡi trắng. Trẻ nhỏ thường khi bệnh hậu cam tích, quáng gà, da vàng, mắt bụp, bởi gốc đau ban chưa giải hết, đêm ngủ mình nóng hầm hầm, khi nóng khi lạnh, hoặc đổ mồ hôi trộm, đổ mồ hôi đầu, ít hay đi tiểu lại khát nước, uất đường đại tiện làm cho phát bí no hơi, hoặc ho ban, ho gió, làm nặng mặt biếng chứng phù thủng (hỏa vọng), chảy máu cam, lạc huyết, lở tai vạnh, ăn bú thất thường. Uống thuốc nầy vào đặng trừ các chứng nói trên đây.

Nhà đại lý Nhơn Hoàng, N° 15, Amiral Courbet Saigon, hiệu Huỳnh Trí, N° 15, Rue Ohier Phnom Penh, M. Đồng, góc chợ mới Saigon Mme Nguyễn văn Điều, Giadinh.

Tán Ban nầy lựa ròng thuốc *Tiêu-Ban Thanh-Nhiệt* chế tại nhà thuốc TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG. — Xa gần ai muốn mua sỉ bán lẻ thì xin viết thơ đề theo đây

M. TRƯƠNG-MINH-Y

Directeur TẠO-NHƠN-ĐƯỜNG

N° 298, Rue Marché Gò-vấp (Giadinh) — Nam-kỳ

BIỆU! BIẾU!! — THUỐC BỔ CỬU-LONG-HOÀN

Nhơn dịp lễ kỷ niệm Đệ-thập-ngủ chu-niên nhà thuốc

Võ-Đình-Dần

Có biếu không cho những Quý vị mua thuốc của Bổn-đường từ 1$00 sẽ tặng thêm 1 hộp Cửu-long-hoàn giá 1$10.

Hạn biếu kể từ 25 Décembre 1935 đến 15 Janvier 1936

Thuốc đại bổ Cửu Long Hoàn khi mới phát minh ra được thân chủ rất hoan nghênh, nên y sĩ Trần mạnh—Trác, lưu tâm sưu tầm và trồng thêm các thứ cây để làm thuốc gấp bội khi xưa.

Nay nhơn dịp lễ kỷ-niệm của nhà thuốc mới phát ra biếu, trước là đền đáp thịnh tình Quý vị chiếu cố bấy lâu, sau trả ơn ông V. Đ. D. là nhà Tổng-phát-hành đã có công với thuốc Cửu-Long Hoàn.

Vậy xin quý vị chiếu cố tới mua mau kẻo hết.

Dịp may ít có, xin chớ bỏ qua.

Bán tại N° 57, Paul-Bert — HUẾ

TOURANE rue Vo dan, THANHHOA 29 Grande rue, VINH 2 Maréchal Pétain, NHATRANG 37 Coloniale, QUINHON Avenue Gialong, PHANTHIẾT rue Cialong.

NHÂN TẠO HUYẾT — CHỦ — CỐ TINH BỔ THẬN

BỔ HUYẾT – SÁT-TRÙNG

Bổ dưỡng thân-thể — Lọc sạch máu bẩn — Làm cho khí-huyết sung-túc — Công-dụng đặc-biệt là sát được vi-trùng LẬU và GIANG-MAI, và các chứng sài, lở, ghẻ — Già suy yếu, trẻ ít ăn, xanh xao — Đàn bà có mang dùng an-thai — Ở-cữ dùng chóng đỏ da, mau trở lại tươi đẹp.

Mỗi chai 1$50 — Nửa tá 7$50

THẬN HƯ – DI-TINH

CHUYÊN TRỊ: Di-tinh, mộng-tinh hoạt tinh — Chỉ sơ phát: đau lưng, mỏi vai, mắt hoa, tai ù, đầu váng, cổ họng ráo, môi khô — Đêm nằm ít ngủ, hay thao thức ngái ngọt liên miên chiêm bao mộng mị vân vân... Dù nặng nhẹ, đã dùng đến thuốc nầy lẽ được khỏi hẳn.

Mỗi ve 1$00 — Nửa tá 5$00

Hai thứ thuốc nầy nổi tiếng khắp Đông-Pháp, ngoài những bức thơ minh tạ đã đăng trước, nay xin dịch bản phân chất, đoạn quan sám ANTONINI ban khen thuốc NHÂN TẠO HUYẾT sau khi ngài đã thí-nghiệm và phân chất tại phòng LABORATOIRE de CHIMIE de L'INDOCHINE—HANOI như sau:

« . . . . Thuốc nầy lấy toàn tinh chất của mười một thứ cây quí, « trong đó có vị NHÂN-SÂM, chế theo phương pháp bào chế Thái « tây, hợp dụng cho người Annam có thể bồi khí huyết, tăng sức « khỏe, làm cho hồng huyết cầu (globules rouge du sang) tươi tốt « trong sạch, và sát trừ được vi trùng lậu, giang-mai ».

Trích dịch đoạn ngài chứng nhận thuốc CỐ-TINH BỔ-THẬN:

« . . . .Thuốc nầy không có chất độc, tinh chế toàn nguyên liệu rất tốt như SÂM mật ong v.v... trị chứng đau thận di-tinh ».

NGŨ-TINH DƯỢC-PHÒNG

N° 114 — Hàng Bông - HANOI

MÔN THUỐC TRỊ BỆNH

Đau Dạ dày, ăn chậm tiêu. đầy da bụng rất tài!

Thuốc nầy của nhà Y học trứ danh Trung-hoa phát minh ra, đã chữa được nhiều người khỏi, dù bệnh mới phát hay đã lâu năm, uống vào là thấy hiệu nghiệm ngay. Thống trị hết thẩy cả chứng như: đau bụng, đau bão, đau ngực, đau tim, đau gan, đau ruột, đau anh sườn, đau dạ dầy, ăn uống chậm tiêu, đầy hơi nôn ọe, hoặc ăn vào thổ ra, hoặc khi no đau, hoặc khi đói đau, lúc đau, lúc không, như người giả cách có người hay đau về mùa lạnh, có người hay đau về mùa nóng, có người thường đau quanh năm, có khi đau nổi hòn, nổi cục lên rồi lại tan như không, hoặc đàn bà dạ con hư lạnh, huyết độc tích kết mà sinh ra đau v.v... Dùng thuốc nầy đều được khỏi cả

THUỐC TRỊ CHỨNG

Hư trọc, Hoạt tinh, Tinh khí bất cố rất hay!

Thuốc nầy của vị tân Y-học Trung-hoa sáng chế ra rất là mầu nhiệm. Chuyên trị các chứng tâm thận yếu kém, tinh khí loãng lạnh, sinh ra hư trọc, hoạt tinh, di tinh, mộng tinh, tinh khí bất cố, dương sự bất cử, cử nhi bất kiên, hoa mắt ù tai, đau lưng mỏi gối. Bể khi trong người mệt nhọc hoặc thức đêm, thường trong ống đi tiểu hay buồn ngứa như kiến bò, và hay rớt tinh ra qui-đầu như rải gà, rựa thuổi, có khi nặn thấy ra khí trắng như nước gạo. Tiểu tiện thường hay đi luôn, lúc đục, lúc trong, lúc trắng, lúc vàng, v. v. Các chứng ấy là do người tiên thiên bất túc, hoặc sắc dục quá độ, hoặc bị bệnh phong tình chưa khỏi tuyệt nọc, hay dùng nhầm phải chất thuốc trụy độc sâm nhập tinh thận làm cho tinh thận hư bại đi mà thân bệnh. Kịp nên dùng thuốc nầy thì được lành mạnh.

Hai thứ thuốc nầy cùng giá mỗi hộp là: 1$00 — nửa tá 5$00

BÁN TẠI: **Á-CHÂU DƯỢC-PHÒNG**

127, Hàng Bông (Cửa-quyền) — HANOI

Các ngài ở xa, xin viết thư và kể rõ bệnh, mua thuốc theo cách lĩnh hóa giao ngân rất tiện và chóng.

Thuốc Văn-minh

Bỏ Á-phiện không hại thân thể CAM ĐOAN « không khỏi không mất tiền », bệnh nặng chỉ trong 2 tháng là khỏi.

Mùa độc mỗi nhà nên có sẵn một ve dầu CÙ-LÀ-SU-TÔ để trừ các bệnh.

Áo lạnh bằng laine đã kiểu mới đến, mỗi áo 3$20.

Sơn Résistance bán rẻ không đâu bằng.

Bán tại: NGỌC-HƯNG

91 rue Gia-long HUẾ

PHỒNG-TÍCH

THẦN-DƯỢC « CON CHIM »

Các ông, các bà phải khi mệt nhọc hoặc sức yếu, rồi cơm no, rượu say vội ham tình dục, hoặc ăn no đi ngủ, ăn no đi tắm ngay nên thụ bệnh gọi là Phồng Tích, không phải đau dạ dầy, không phải đau bụng kinh niên, bệnh chỉ tự ngực đến vị quản: có người 1 năm bị 3, 4 lần. Bị 10 năm cũng khỏi:

Đầy hơi, tức ngực, chán cơm, không biết đói, ăn chậm tiêu, bụng về binh bịch, khi ăn uống rồi tại hay ợ (ợ hơi hoặc ợ chua), thường khi tức bụng khó chịu, khi đau bụng, đau lưng, đau ran trên vai, người thường ngao ngán, buồn bả chân tay, bị lâu năm sắc mặt vàng bủng, da bụng dầy.

Chỉ một liều thấy dễ chịu hoặc khỏi ngay, không phải bệnh uống chỉ tiêu cơm, không có công phạt, đàn bà có thai cũng uống được: 0$40.

VŨ-ĐÌNH-TÂN, *Kim-tiền 1916*

178 bis, Lachtray -:- HAIPHONG

Đại-lý các tỉnh Trung-kỳ:

HUẾ: Vĩnh-lương, 49 phố Gia Long;
TOURANE: Nguyễn-hữu Vinh và Ng. Hưng
NHATRANG: Mộng Lương-Thư-Quán;
PHANTHIẾT: Nam Hưng, Commerçant;
QUINHON: Đông-Lập, Avenue Khải-Định;
QUẢNG-NGÃI: Chí Hoàng à Sông-Vệ;
SOCTRANG: Ng.-văn-Mạnh, Maire à Caleon;
VINH: Hà-thị-Lan (Maison Sinh-Huy);
VIENTIANE: Mme Phan-thị-Lộc, rue Tafforin
THAKHEK: Đào-Tiến (Maison Nhật-Nhật Tân).
LUANGPRABANG: Trần-văn-Chà, Entrepreneur

Các tỉnh khắp ba kỳ có đại-lý

Hơi người bị bệnh hen, nên thở cho dễ chịu!

Thật không gì khó chịu bằng sự khó thở! Lúc đi, lúc chèo thang gác, hễ khó thở thì ho sù sụ ngay, khạc nhổ luôn, chả làm sao cho nguôi được.

Biết bao nhiêu người có bệnh hen, bệnh ho ra đờm sẽ khỏi đau đớn khổ sở nếu chịu chữa bằng thuốc «Sirop des Vosges Cazé» Thuốc ấy đã chữa khỏi rất nhiều người, có nhiều thơ cám ơn làm chứng.

Hơi người bị bệnh hen, bệnh ho ra đờm, trông người ta đi lại nhẹ nhàng mà không ước ao được như vậy sao?

Nếu các người muốn được như mọi người, nếu muốn biết đủ các sự vui sướng ở trên đời, nếu muốn sống thì nên theo lời khuyên của chúng tôi: uống thuốc ngọt Vosges Cazé.

Sự đau đớn sẽ chóng hết ngay, thở được nhẹ nhàng dễ chịu, vì thuốc ngọt Vosges Cazé không thể nào không chữa khỏi bệnh ho sổ mũi, bệnh hen tức bực, nghe như gió thổi trong ngực và ho cả ngày.

Sirop des Vosges Cazé

Bán tại các hiệu bào chế, hay tại hiệu CAZÉ, Pharm. 65 bis, Avenue de Châtillon, Paris

INJECTION PEYRARD D'ALGER

Thuốc thực hiệu nầy chế ra đã lâu rồi và hiệu-nghiệm hơn các thứ ĐỂ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU mới bị hay là có đã lâu rồi

Trong 232 người Á-Rập dùng thuốc nầy thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD 44, Rue de Grenelle, PARIS và đủ các nhà thuốc có danh

THIỆT LÀ

Thần hộ mệnh cho trẻ con ra đời

BỔ TRẺ CON « **KIỆN-NHI** » MỖI VE 1$20

Thuốc nầy chuyên bồi bổ cho trẻ con từ 5 tháng đến 13 tuổi rất tài. Trị những trẻ bị cam mòn lâu ngày không lớn, bụng to, chân nhẳng, da bủng, tóc sưa, có gân xanh ở mặt và bụng. Thuốc nầy làm cho trẻ phì mập, tiêu diệt được các bệnh hiểm nghèo. Hãy xem chứng thư thứ 4 đăng nguyên văn của ông Nguyễn-quang-Hy ở Sông-cầu sẽ rõ:

Sông-Cầu, le 10 Décembre 1935

Monsieur le Directeur Sinh-Huy Dược-Điếm à Vinh.

Tôi xin tạm mấy lời thành thật, chúc quý hiệu buôn bán cho mau phát tài, và xin cảm tạ quý hiệu hết lòng tìm kiếm ra một thứ thuốc rất là thần hiệu. Tôi có một đứa con trai hai tuổi, mà nó cứ đau hoài, mạnh rồi lại đau, mà tôi hết sức mua thuốc uống và mời thầy thuốc đến chữa, song nó cứ yếu hoài, như là bụng nó thì hơi to. đít hơi teo, còn da thì hơi xanh mà chẳng biết đi, theo như con người ta đã một lần với nó mà đi cả, còn nó chỉ đau rồi mạnh mà yếu lắm. Tôi tưởng tưởng là nó mắc cam tích, song mời thầy uống thuốc cũng không lành, tiền mất tật còn. Sau đây tôi mới coi trong báo Tiếng-Dân quý hiệu có quảng cáo một thứ thuốc bổ trẻ con TAM-TIÊN KIỆN-NHI hay lắm. Tôi đã mất hết nhiều tiền rồi về thuốc, song tôi mới liều mua thử thứ thuốc ấy cho trẻ nó uống thử ra sao? Thì tôi có cho uống trong 25 ngày thì rõ là một thứ thuốc thần tiên, trong hằm mấy ngày đó thì trẻ nó mập, bụng xẹp, đít mập và nước da trở nên đỏ, và lại biết đi nữa.

Nên, vậy tôi hết lòng vui mừng và xin viết vài hàng để cảm tạ quý hiệu và xin quý hiệu gởi bán thêm cho tôi hai ve thuốc đó nữa, theo cách lĩnh hóa giao ngân.

Nguyễn-quang-Hy

Secrétaire des Travaux Publics à SÔNG CẦU

Mua thuốc do nơi: *Sinh Huy Dược-Điếm*

59 phố La Ga — VINH

BỘ BA!...

MUỐN: TỐT, LỢI, RẺ

XIN ĐỂ Ý MÀ DÙNG:

1) DẦU XĂNG (ESSENCE)
2) DẦU NHỚT (HUILE)
3) MỠ (GRAISSE)

S H E L L

SHELLCOOL
SHELL A CYL
HUILE SHELL
GRAISSE SHELL

Có dùng mới biết; biết chắc dùng mãi.
Đâu đâu cũng sẵn có

SHELL

Imprimerie TIẾNG-DÂN HUẾ

Directeur Gérant: HUỲNH-THÚC-KHÁNG

VOIX DU PEUPLE — TIẾNG DÂN

https://tieulun.hopto.org

LE DIRECTEUR GÉRANT
DÉPOT LÉGAL ANNAM
SỐ 859 NGÀY THỨ TƯ 1 JANVIER 1936

PHU - TRUONG TIENG - DAN

TRẬN GIẶC DẦU HỎA

Cái màn kín những tấn kịch «tranh đoạt dầu hỏa» trên thế giới

Theo những lời mấy ông già bà cả thuật lại, cùng chỗ ký giả đã biết mà không sai, thì riêng ở xứ Trung-kỳ ta dùng dầu hỏa [illegible], từ sau cuộc kinh thành Huế thất thủ một vài năm (nay 50 năm), mới thấy thứ dầu ấy tràn vào trong dân gian, đầu tiên người ta còn chê hôi, không chịu dùng, nhưng lần lần thông dụng đến ngày nay không nơi nào không thắp dầu hỏa.

Một vật mà loài người đã cần dùng, huống dầu hỏa không chỉ dùng thắp mà thôi, lại còn nhiều sự dùng khác, nên thành mối hàng đắt, mà mối lợi cũng to. Vì mối lợi to ấy mà gây ra nhiều cuộc tranh đoạt hăng hái trên lịch sử thế giới gần đây. Một tờ báo Tàu có bài thuật cái màn kín cạnh tranh ấy, có lắm vẻ ly kỳ. Lược dịch như sau :

. . .

Trước 6o năm, dầu hỏa chỉ dùng để trị một chứng bệnh của đàn bà. Nhưng dần dần công dụng nó càng rộng ra, về công nghệ giao thông, cho đến quân sự, nó đã thành vật dụng rất cần, không thể thiếu được.

Hiện cuộc chế tài nước Ý mà Mussolini rất lấy làm lo, chỉ sợ thiếu dầu hỏa, mà trước cuộc Âu châu đại chiến, tổng lý Pháp, Clemenceau đã nói :

« Một giọt dầu hỏa, giá nó không kém chi một giọt máu ».

Vật quí như vậy nên lâu nay trên sân khấu quốc-tế, xảy ra nhiều mối xâu-âu nhau, mà vấn đề gây ra mối tranh chấp ấy, chính « dầu hỏa » là trung tâm điểm, như mỏ dầu ở đảo Bắc-khổ-hiệt-thành, vấn đề Nga-Nhật ganh nhau, cùng những mỏ dầu ở Á, có tin nhường cho nước nầy nước nọ, gây mối ganh ghét đến mấy nước, đó là chứng thực rõ ràng vậy.

Dầu hỏa, về sự sanh sản, tánh chất, công dụng, và nghệ thuật lấy dầu thế nào, xin nhường các nhà chuyên môn. Bài nầy chỉ nói riêng về cái màn kín «tranh đoạt dầu hỏa» của các nước, một mặt là thấy thái độ họ đối với dầu hỏa quan thiết thế nào, một mặt là thấy chỗ mưu sâu lo xa và kế hoạch vỹ đại của họ, mà người ta ít ai tưởng đến.

1) Chuyện dầu hỏa ở Ba-tư

2o năm trước trận Âu-chiến, vua nước Ba-tư Na-thọ-đinh, đối với người Âu-Mỹ, không muốn viện trợ cái gì cả, chỉ cho một ít người Âu-châu được phép du lịch trong nước Ba-tư thôi.

Lúc ấy có nhà công-trình-sư Gia-nả-đại là A-tây (Winlliam knot L'Arcy,) tức là một người trong bọn du lịch đó. A-tây biết ở Ba-tư có nhiều nhà thờ phụ cận, thường năm có lễ bái luôn, mà đối với bờ biển Lý-hải, nước Nga đã mở nhiều mỏ dầu hỏa. A-tây dám chắc là đất Ba-tư có nhiều mỏ dầu hỏa, ông ta mới ra công đi tìm.

A-tây đi khắp cả các miền đất Ba-tư, nhưng tốn nhiều tiền mà không phát kiến được cái đối tượng mà mình định tìm đó. Tuy vậy, lòng tin ngưỡng của ông ta đối với thượng-đế và đối với mình, không ngả lòng chút nào.

Lúc ông ta đi du lịch đó, ngoài địa đồ và khí cụ cần dùng, cùng sách vở ra, lại mang theo tượng đức Gia-tô và kinh thánh. Đến sau ông ta đã hao tổn mất đến 1o,oco,ooo quan, các nhà ngân hàng nước Anh, thấy cái tinh thần và nghị lực khác thường của ông ta mà sinh lòng hưng phấn và cảm động. Vui lòng giúp đường kinh tế cho ông ta.

Nhưng rủi thay ! Rút cục không tìm ra mỏ dầu hỏa nào, mấy chủ «vua tiền» trở đối với ông ta bằng 2 tròng mắt trắng, lãnh đạm và khinh rẻ. Ông ta bèn nguội lòng, không chăm việc tìm mỏ nữa.

Ông ta thôi công việc tìm mỏ, bèn giúp vua Ba-tư về các công nghiệp khác. Ông ta kiến trúc một con đường sắt, và kinh dinh về đường bán buôn các đồ khí giới.

Năm 19o1, vua Ba-tư cấp cho ông ta một cái «sắc hứa trạng» (sắc cho phép) trong sắc ấy, vua cho A-tây hoặc người tùy tùng hay kế thừa, đối với các khoáng-sản nước Ba-tư, bất kỳ mỏ gì, được quyền tự do mở lấy, trong kỳ hạn 7o năm.

Chưa nói có phát kiến được mỏ nào không, chỉ một tờ «sắc vua cho phép đó, đã có cái giá trị rất lớn. Tình cờ, đồng thời với cái «sắc» qui hóa kia, A-tây lại được tin báo cáo : ở miền Shurtar, có phát hiện mỏ dầu hỏa. A-tây tiếp được tin ấy, hết sức vui mừng. Trước kia, người ta cho việc ông ta làm là lý tưởng viễn vông, nay thì ông ta đã chứng rõ đều tin ngưỡng của mình là chính xác.

Giá trị tờ sắc ấy. — A-tây tuy được tin ấy, song vì tuổi đã cao, không có ý nguyện và khí phách hăng hái đi kinh dinh công trình mở mỏ nữa. Định về nước yên dưỡng tuổi già; có người chịu bỏ 1oeo,ooo phang vàng mua tờ « sắc hứa » ấy, nhưng ông ta nhứt định không chịu bán. Sau lại thêm đến 6ooo,ooo phang, nhưng A-tây nhứt định không thêm. Vì ông ta hồi-tưởng lại cái thoái độ lãnh đạm của mấy nhà băng ở Luân-đôn đối với ông ta, cùng cái ơn của vua nước Ba-tư, ông ta tuyệt đối không muốn cho nước Ba-tư trở thành sân khấu cạnh tranh cho kẻ khác. Và ông ta đã nhiều tuổi, không có hy vọng gì khác hơn là nghỉ yên. Trong lúc bây giờ, ở chung quanh ông ta, bao bọc vô số là bọn nhà buôn, cùng bọn trinh thám, hầm hầm dòm rình ao ước mong sao chiếm được cái « tờ sắc cho phép » kia, ông ta bèn bí mật lên tàu về Mỹ, định về Gia-nả-đại là xứ quê nhà. (Còn nữa)

Ngu-Sơn dịch thuật

Chuyện đời Chuông-Mai

Lại chuyện ăn của lót phát ra trong các cụ lớn ở xứ văn-minh

« Hối lộ, ăn của lót, là tánh di truyền của người Annam ». Câu nầy, người ngoài thường dùng để chế nhạo người Nam ta, mà chính người mình cũng công nhận, đọc báo Tiếng-Dân số trước đây, thấy có bài thuật những dư luận đối với cái tánh di truyền đặc biệt ấy, mà chịu nhận cái « dại » của dân ta...

Chuông-Mai cũng một người dân như ai, rất lấy làm tức giận, tức giận không phải muốn chối hẳn rằng người Nam là trong sạch, không có việc ăn của lót. Nhưng tức giận là theo chỗ Chuông-Mai thấy biết, thì cái « ăn của lót » có lẽ là tánh chung của loài người, dầu là dân tộc xứ văn minh cũng vẫn thường có, bấy mà họ trở lại nhạo mình.

Thì năm trên, vụ án slavisky ở Pháp, dư luận sôi nổi không biết bao, án ấy nay vẫn kéo dây kéo nhợ,

Kế đó cái án Hắc-điền ở Nhật, dư luận cũng xôn xao không vừa !

Mới đây ở Tây-ban-nha, trong các cụ Nội-các lại xảy ra cái án hối lộ, đương rầy rà nhau nữa.

Cái án Stavisky và Hắc-điền đã cũ rồi, xin nói cái án còn đương sốt dẻo ở Tây-ban-nha :

Trung-bắc Tân-văn có đăng cái tin « Madrid ngày 8-12-35. — Mấy hôm nay dư luận trong nước nao động về việc viên Tổng thanh tra thuộc địa Nombela tố cáo những sự ăn của lót của mấy vị đại thần. Nghị viện họp luôn 15 tiếng đồng hồ không nghỉ, để xét xem những vị nào có trách nhiệm. Mấy ông nghị nói chính ông Tổng lý nội các Lerroux có trách nhiệm trong những việc hối lộ nầy... tình thế Nội-các xem ra có phần khó khăn ».

Đấy, ở xứ văn-minh, mấy cụ « gộc » cũng có chuyện hối lộ như vậy, Hối lộ nào phải là tánh di truyền đặc biệt của người Nam chúng ta đâu. Có khác một điều, là ở xứ văn minh có những án ấy thì nghị viện công kích, thanh tra đi khảo sát, và dư luận chỉ trách dầu lên; còn ở xứ ta thì ít ai trách phạt, mà đối với người phạm án ấy họ che đậy, lắm ngọn khôn khéo hơn người xứ văn minh nữa kia.

Dầu sao mặc lòng, dân xứ văn minh có những án hối lộ, Chuông-Mai cũng mong người mình học theo cái gì thì học, không nên học theo cái đó. Cái đó, người mình đã giỏi lắm rồi, Nhưng biết đâu có người lại cho chuyện ấy là quốc-túy lại hợp với xứ văn minh !

Cần mua và bán

Muốn mua 1 sở phố tại đường Paul-Bert. Muốn bán 5 sở phố và đất: 1 sở tại đường Verdun, 1 sở tại đường Gia-hội, 1 sở tại đường Đông-Khánh.

Ai muốn bán hoặc mua xin hỏi :
M. Hoàng chez M. Lê-Nhiếp
N° 45 Rue Abattoir, Huế

ĐOẠN LƯỢC SỬ KINH SUEZ

cùng địa vị nó trong cuộc A-Y chiến tranh

(Tiếp theo Phụ-trương số 857)

Kinh Suez trước trận Âu-chiến

Đương lúc Mỹ với Tây-ban-nha đánh nhau (1898), chiến hạm Tây-ban-nha do kinh Suez đặng sang Phi-luật-tân ; Quốc-vụ-khanh Mỹ hỏi chánh phủ Anh :

« Những nước không ký tên trong công ước vận hà Suez như nước Mỹ, có thể cho quân hạm đi thông qua kinh ấy không ?

Chánh phủ Anh trả lời : Nước có ký ước hay không, không thành vấn đề (tức là cho thông hành cả).

Khoảng Nhật-Nga đánh nhau (1904), quân hạm Nga tự do đi qua kinh ấy mà sang Viễn-đông.

Trái lại trận Ý-Thổ đánh nhau (1911), chánh phủ Ai-cấp lại viện quyền lực qui định trong công ước 1888, không cho 5 chiếc chiến thuyền của Thổ-nhĩ-kỳ đậu ở cảng đó, mà thu cả quân giới. Tuy vậy, trước trận Âu chiến, thuyền bè các nước giao chiến đi qua lại Suez không có sự biến to lớn gì xảy ra.

Sau trận Âu-chiến

Đến trận Âu-chiến bùng ra (1914), phạm vi trận đánh nầy bao bọc rất rộng, vì thế mà địa vị kinh Suez trở thành nơi yếu điểm, có vẻ biến động kịch liệt ;

Thổ-nhĩ-kỳ gia nhập đồng minh với Đức, mà Ai-cập lại tuyên bố là nước bảo hộ của Anh, thành hai nước địch quốc giao chiến, bèn mượn cái tiếng « lý hành công ước vận hà » phải quân hạm đóng cả dọc theo bờ kinh Suez, thành ra thuyền đạo giao thông của các nước hiệp ước.

Kinh Suez thành kinh riêng của nước Anh

Từ sau năm 1914, kinh Suez thực tế đã thành đường thủy đạo riêng của nước Anh. Không chỉ thuyền bè có hình tích khả nghi của địch quốc, nhứt luật khấu áp, cho đến thuyền buôn của địch quốc, thuyền buôn của nước Đức, cũng viện điều ước năm 1888, bị chánh phủ Ai-cấp bắt phải lìa ngay ra khỏi xu vực kinh ấy, như mấy chiếc thương thuyền của Đức hiệu « Goterfels Prize » đã bị bắt lìa ra ngay ngoài xu vực kinh rồi mà quân hạm Anh còn bắt giò tòa phán quyết thu cả thuyền ấy sung công, viện lý gìo rằng :

« Những thuyền ấy vẫn được tự gio qua kinh ấy, song không được dầu lâu lại, mượn kinh ấy làm nơi lánh nạn. Vì làm cách ấy có nguy hiểm đến địa vị vận hà »

Tình hình kinh Suez trong cuộc Ý-A chiến tranh

Từ cuộc A-Y chiến tranh xảy ra, tình hình A-Y đối lập càng khẩn trương, tấn kịch rắc rối và sự quan hệ phức tạp lại sẽ diễn lại. Nếu nước Y mà nuốt ngay nước A, thì Anh và Ai-cập sẽ bẩm vào cảnh nguy hiểm rất mực.

Y mà chặn ngăn bờ Tạp-nạp nguyên đầu sông Nê-la, thì Ai-cập sẽ chết đói, mà nước Anh bị đến hai tầng oai hiếp : phần lợi ích ở Tô-đan và Ai-cập bị rung rinh, không đứng vững đã đành, mà bản thân kinh Suez cũng lọt vào vực nguy hiểm. Vì theo địa lý, thì sự phồn thạnh kinh ấy cũng nhờ con sông Nê-La kia. Ý chiếm A thì nhân dân các thuộc địa Anh ở Phi-châu và Tô-đan, Ai-cập đều bị kích thích, lay động đến quyền thống trị của Anh.

Khi chịu nguy hiểm đến. Anh tất khóa cửa Suez

Căn cứ theo đàm phán hiệp điều năm 1906 của 3 nước Anh, Pháp, và Ý, nay đã thất bại; Anh đã một mặt xúc dục Quốc-liên trừng phạt Ý, một mặt lại tập trung hạm đội ở Địa-trung-hải, chuẩn bị sẵn sàng võ lực để đối phó với Ý. Nếu như cuộc Anh Ý đối lập mà tiếng súng nổ bùng ra, thì hạm đội Ý không mong có cơ hội thông qua kinh Suez được. Thì Ý tất căn cứ vào pháp luật làm bảo chương, là tờ công ước năm 1888, và tờ hiệp đồng thanh minh của Ý Anh-Pháp năm 1904. Song cái đó không chắc gì. Xem thái độ nước Anh đối với kinh ấy từ ngày thông hành đến nay, hễ khi nào quyền lợi của mình mà có chịu oai hiếp một cách nghiêm trọng, thì Anh chận cái ống mạch máu « Kinh Suez » kia ngay. Chứng thực rõ ràng, là trận Âu-chiến đối với tàu buôn của Đức là tiền-lệ vậy.

Trên là thuật theo bài trung tục trong Thần-báo ngày 10-11-35.

Có nhịp sẽ thuật công trình vỹ đại kinh Suez lúc mới đào.

Hết Hoàn-Hải

Cái án bạc tình xuýt đên án mạng

Vừa rồi tên Niệm ở làng Tràng thịnh, tổng Đô lương, phủ Anh sơn (Nghệ an) lấy dao cắt cổ xuýt thành án mạng. Việc đầu đuôi như vầy :

Nhà bố mẹ tên Niệm trước buôn bán cũng khá, đã định ước cho Niệm với con gái một người hương bảo ở làng Cẩm ngọc (ở kề Tràng thịnh) Sau khi ông bố mất, nhà Niệm làm ăn sa sút nhiều, nên bên nhà gái định không gả con cho Niệm nữa.

Hôm 14 Déc. vừa rồi, Niệm đến nhà bố mẹ vợ, thấy cách đối đãi bạc tình, Niệm về nhà liền lấy dao cắt đứt nửa cổ, ngã người chết ngất. Làng báo đồ đến rồi báo phủ. Quan nha đến làm biên bản và lấy cung thì Niệm khai vì cớ trên.

Hiện Niệm đã cho về điều trị tại nhà thương Vinh. Chưa biết việc nầy sẽ xét xử ra sao

P. V.

THƠ-TÍN

Cùng mấy ông phụ huynh ở Đại-lộc, Quảng nam

Có được bài của mấy ông than phiền về sự thầy trợ H. giáo trường M. H. hay đánh học trò, mà tên trường và tên thầy lại viết tắt, không được rõ ràng. Nhà mô-phạm nào mà dữ như thế, nên nói rõ tên họ, nhà báo sẽ đăng.

T. D.

Tình hình Thái-bình-dương

(MỸ — NHẬT)

(Tiếp theo Phụ trương số 857)

Năm 1934, Nhật tuyên bố bỏ điều ước Hoa-thịnh-đốn, không theo tỉ lệ 3 với 5, để được tự do đóng tàu.

Ngày 27 tháng 3 năm nay Nhật lại ra hội Quốc liên. Nhưng có 1 điều rất quan trọng, là Nhật đã không muốn hợp tác với Quốc liên, mà lại đòi quyền vĩnh viễn thống trị mấy hòn đảo ủy nhậm. Nhật sở dĩ không chịu nhả mấy hòn đảo kia, là vì muốn dùng làm chỗ căn cứ cho quân sự, chứ lợi ích về kinh tế nào có ăn thua.

Nguyên mấy hòn đảo ấy trước kia là của Đức, về hồi đại chiến, Đức thua, phải nhường lại cho Quốc liên, rồi Quốc liên lại giao Nhật thống trị. Mỹ lấy làm tức, nên xin quyền kiểm sát. Quốc liên lại phải đặt ra điều ước qui định không được mãi nô, không được bán rượu và những đồ độc, nhứt là không được kiến thiết quân sự ở mấy đảo ấy. Thế mà Nhật cứ ngấm ngầm kiến thiết quân sự, mà ngoài mặt giả bộ kinh doanh kinh tế. Xem như việc làm 1 cái đê phá sóng ở đảo Saipan, hết 15o.ooo viên (tiền Nhật), một cái bến tàu (quai) ở đảo Palau hết 215.000 viên, và 1 cái ở đảo Rota hết 115, 000 viên, thì đủ rõ.

Quần đảo Palau ở vào giữa Quan đảo và Phi-luật-tân, nằm về phương nam, có cửa rất tốt ở Angaur. Năm 1914 hồi Âu-chiến, chiếc quân hạm Đức, Emden ở cảng ấy ra công kích trận địa Anh ở Ấn độ dương. Nếu nay Nhật chú quân lực ở đó, thời trận tuyến của Mỹ giữa Quan đảo và Phi-luật-tân rất nguy. Về phía đông bắc đảo ấy lại có chỗ Yap là trung tâm vô tuyến điện, ở đó Nhật lại có thể an trí tiềm thủy đĩnh. Thật là 1 chỗ căn cứ rất tốt. Sau hồi Âu-chiến, thấy Nhật chiếm đảo ấy, Mỹ can thiệp và phản đối, nhưng kết quả vẫn về tay Nhật. Đảo Jaluit là nơi mà trước kia Đức thiết bị quân sự, thời nay từ khi về tay Nhật, Nhật lại càng trữ sẵn rất nhiều than đá và dầu, là những vật dùng về việc quân cả.

Nói tóm lại, Quan đảo là chỗ nối trận tuyến Mỹ giữa Hạ-uy-di và Phi-luật tân, đã bị các đảo của Nhật bao vây tứ phía, thời sự liên lạc của hải đảo ấy chắc khó lòng giữ vững được. Mỹ lo hết sức khuếch sung không quân và hải quân, là cũng vì thế.

Chánh phủ Nhật lại báo rằng năm 1934, tiền phụ cấp cho hàng vụ Nam-dương-quần-đảo có đến 689 00. viên. Rõ ràng Nhật đã hoàn toàn mở mang hải quân để dự bị đánh giặc. Hiện nay đã có cả thảy 4 đường tàu giữa bổn bộ Nhật và Nam-dương-quần đảo, Bưu-Thuyền hội xã quản lý, có chánh phủ Nam dương trợ cấp Chánh phủ Nam dương lại làm 1 con đường hàng không từ Đông kinh đến Tiểu-lạp-nguyên và Palau quần đảo Tuy nói là khuếch trương thương mại, mà kỳ thiệt là để lợi dụng về quân sự sau nầy. Nhật lại còn lăm le muốn lấy Phi-luật tân nữa. Nhân thấy Mỹ cho Phi-luật-tân quyền bán độc lập trong 10 năm, nên mấy tháng vừa đây, các báo Nhật tuyên truyền Nhật Phi thân thiện, mục đích để cho người Phi tin cái tiền đồ của mình sẽ có Nhật là bạn tốt. Rồi đây, trong 10 năm ấy, nếu Phi có phản loạn thì Nhật chắc sẽ can thiệp và xâm nhập.

Xem như trên, thì ta thấy rõ Nhật Mỹ đều chạy vào con đường võ lực đối lập và đều dự bị chiến tranh, để giữ quyền lợi của mình. Nhật lại căm thù Mỹ bấy lâu, nhưng chưa dám ra tay, là vì còn sợ Anh, Pháp, Tàu, Nga giúp Mỹ. Nay Nhật thấy Tàu có ác cảm với Mỹ, vì chánh sách bạc trắng, Mỹ làm hại Tàu. Nga vì bán con đường Trung-đông cho Nhật, lại nhân Đệ tam quốc tế khai hội ở Moscou đảng Cọng sản ở Mỹ tuyên truyền, khuấy rối, nên mối cảm tình với Mỹ cũng mất. Một mai Âu hậu hay Địa-trung-hải mà có khói lửa phải bận rộn, khi ấy Nhật sẽ thừa dịp để trị Mỹ. Thái-bình-dương không khỏi có cơn sóng gió to. Không kể việc Trung Nhật lôi thôi hiện nay.

Nhượng-thủy

https://tieulun-hopto.org

VỀ VIỆC LÀM CHINH BẢO-ĐẠI, NGÂN SÁCH BẮC-KỲ LỜI 17.100 ĐỒNG

Cứ theo tờ biên bản của chính phủ về việc đúc chinh Bảo-đại thì 200 tấn than dùng làm việc ấy đúc ra được cả thảy 98853800 đồng chinh tức là 163.422$50, và 61350 cân cặn. Chỗ cặn này, nhà nước bán đi 61000 cân giá 183$00 một tấn, còn 350 cân thì cho trường kỹ nghệ thực hành Haiphòng. Sổ kế toán về việc đổi chinh như sau này:

Tiền đổi cho người phát lương được: 65.657$05.

Tiền đổi cho người ngoài được: 97.761$85.

Tiền bán chỗ cặn than: 11.163$00.

Tổng cộng số thu vào được: 174.585$50.

Về số tiêu thì như sau này:

Giá mua 200 tấn than 115.781$71.

Tiền trợ cấp cho viên chức Tây coi việc đúc tiền 960$00.

Các thứ đồ dùng lặt vặt: 1633$56.

Tiền lương người coi sở đúc tiền: 1525$00

Hoa hồng 2% cho những người đổi bạc 1949.05.

Tiền dựng xưởng chữa máy ở Haiphòng: 40 000$00.

Tổng cộng là: 157.480$37.

Tiền thu được là: 174.585$50, mà chi thì như trên, ngân sách Bắc-kỳ được lãi 17.105$13.

(Trung-Bắc-Tân-Văn)

Chủ xe hơi đánh hành khách sẩy thai

Hãng xe hơi Minh Tâm ở đường Paul Bert (Vinh) chuyên chở khách Tân-ấp—Thakhet mà ở thành phố Vinh đã nhiều người bất mãn về cách bất lịch sự đối với hành khách.

Sáng hôm thứ bảy 21 Décembre, ông chủ hãng xe ấy là Phạm-ngọc-Tâm đã thị oai, tay đánh chân đá một người đàn bà, là bà giáo Nguyễn thị-Bốn đến nỗi phải sẩy mất một cái thai 5 tháng. Hiện bà ấy đã vào điều trị tại bịnh viện Vinh và đã được tờ chứng chỉ của quan thầy thuốc để nay mai mời ông chủ xe tàn ác kia ra trước pháp luật.

Vụ này xảy ra là vì hôm 7 Décembre, bà giáo định lên Thakhek, ra mua vé ở hiệu Minh-tâm. Chủ xe đã hẹn với hành khách sáng mai chạy, mà sáng mai bà đến vẫn không có xe. Bà giáo liền lấy valise đi, song họ sợ mất khách, nên cố giữ lại, bà phải giao gởi valise lại trong có đựng đồ hành lý trị giá 60$00. Hôm sau bà ta ra đi định soát lại valise, thì bọn xét vé nói để ở dưới dãy xe không thể lấy được. Bà đành để yên lên xe cùng một người chị em. Lúc đi được nửa đường, hành khách xuống, rảnh, bà ta hỏi valise thì chúng đem cho bà một cái nào khác ở trên xe, chứ không phải valise của bà. Lập tức bà bảo người chị em quay trở về báo với chủ xe, còn bà ta gấp việc nên phải tốc lên Thakhek.

Đến hôm trở về, bà lại hiệu xe đòi bồi thường thì chủ xe liền thưởng cho bà một trận bị sẩy thai như kể trên.

P. V.

Gạt tiền nông thuốc, phải đem ra tòa

Tin dưới này của độc giả bên Lào gởi về, đăng dưới này để công chúng rõ cái cách bạc nghĩa của một người.

Chuyện hiện đang ra giữa tòa, kết quả ra sao chưa biết.

* * *

Nguyên ở mỏ Phontiou (Laos) có ông Nguyễn-văn-Thiều làm thầu khoán (Entrepreneur). Danh giá ở đây tuy không vào hạng nhất, song cũng chỉ có mấy kẻ bì. Ông Thiều sanh hạ được hai cô ái nữ: một cô độ 8 tuổi, còn cô em vào trạc 6 tuổi.

Ngày 27 tháng 7 Annam, cô con gái đi bị bệnh trầm trọng, mời 7, 8 thầy thuốc mà không lành.

Hai vợ chồng lấy làm buồn rầu vì nỗi bệnh con vô phương cứu chữa. May có người mách cho thầy lang Nguyễn-Chi mấy lâu nay cũng có chữa được nhiều bệnh nguy hiểm.

Hai vợ chồng nghe nói vội và bảo người nhà đem lên mời cho được thầy lang Chi xuống nhà để thăm bệnh và cho thuốc.

Khi thầy lang đến, hai vợ chồng kể lể sự tình; thầy lang xem mạch, xem xong, ngỏ lời cùng chủ: bệnh tình nguy lắm, song, nếu dùng được qui giá cũng có phương cứu được. Hai vợ chồng hết sức mừng rỡ, liền hứa với thầy: nếu thầy dùng thuốc tốn bao tới năm bảy trăm và tính công bao nhiêu cũng bằng lòng, miễn là cứu được con chúng tôi sống là hơn. Thầy lang bằng lòng về lo thuốc ngay.

Thuốc uống vào, sắc bệnh nhân xem chừng chịu thuốc. Sáng ngày thầy đến, vợ chồng mừng rỡ, nhờ thầy cứu chữa; giầu tốn bao bao nhiêu cũng xin đền đáp tử tế. Về sự tiền bạc (nguyên có chừa) xin thầy chớ ngại.

Thầy coi sóc thuốc thang luôn mười mấy ngày, bệnh lành. Một đều nực cười là đứa con càng khỏe thì chủ đối với thầy lại tỏ tình lạt lẽo, khác hẳn mấy ngày trước.

Đến ngày cuối cùng, thầy lang đến đòi tính tiền công và tiền thuốc, thời chồng giả vờ bỏ đi, còn vợ thời giở cái giọng bà ra, lấy 10$00 đem ra giả công thầy. Thầy lang ngó thấy có ý đợi chủ vào để phân đấu hơn thiệt.

Khi ông chủ về, thầy nói: Tiền thuốc và tiền công khó nhọc của tôi như vậy mà ông bà giả một chục thời chưa đủ tiền thuốc.

Ông bà giả lời một cách khó nghe rằng: Người làm đất trong 15 ngày được bao nhiêu? Giá mạng thuốc con nít uống thời chỉ 3 hào một thang là quá đất rồi. Vợ chồng tôi chỉ có thế thôi, thầy bằng lòng lấy thì thôi, nếu thầy có muốn nhiều, thời đi kiện mà lấy.

Thầy lang tức dận cho người bạc nghĩa, nên giả lời vài câu xỉ vả rồi ra về, đi trình quan đồn xin ngài phân xử.

Quan đồn đòi ông Thiều, và chứng tá, cùng tra các món thuốc thời ngài buộc ông Thiều giả cho thầy lang 1 nửa số thuốc là: 57$00. Song ông Thiều không chịu, quan đồn tư ra tòa Thakhek. Khi tòa Thakhek lấy bằng cớ, chứng tá của quan đồn tư ra, buộc ông Thiều phải giả cho thầy Lang 80$00. Nhưng ông Thiều cũng không bằng lòng, xin chống về tòa Hanoi. Khi ấy quan Tòa bảo thầy lang nộp 15$00 án phí để ngài làm règlement mà tư về Hanoi.

Chưa biết tòa xử sao, chớ làm thuốc đã mất công mất tiền mà bị người bạc nghĩa như thế thì cũng đau thiệt, và cái chỗ qui hóa kia từ đây có đau hay con ông đau, còn ai dám tới làm thuốc nữa? vì làm thuốc phải đi kiện mà còn không chịu trả tiền kia.

Hoa Lang lai cáo

Kết liễu vụ buôn người

Bán con lấy tiền nộp thuế, bị phạt khổ sai

Hải-dương. — Đêm 23 Octobre các nhà chức trách bắt được tại trại Hồ rần (huyện Chí-linh) và trại Bãi-thảo (huyện Đông-triều) 5 tên khách và Nùng can tội buôn trẻ con, và 10 đứa trẻ vừa trai vừa gái mặc quần áo khách.

Sau xét ra bọn trẻ đó quê quán ở huyện Chí-linh phủ Kim-môn, nên mấy hôm sau quan Dự thẩm đã sức cho thân nhân lên nhận con cháu. Còn cái tội bán con, pháp luật cấm ngặt không thể tha thứ được, nên những cha mẹ đứa bé, người viết hộ văn tự bán con và chú bác mấy đứa trẻ ấy cũng là đồng phạm. ngày 9-11-35 đã bị bắt tống giam.

Ba tên Nùng là Lục-văn-Đinh, 34 tuổi, Diệp-văn-Hinh 34 tuổi, và Ninh-sập-Tứ 34 tuổi, đều khai là mua trẻ con để dạy làm công việc cũng coi như con nuôi, mà có khi đứa trẻ lớn lên sau này lại muốn dùng làm con dâu nữa, chớ không phải là đem bán sang Tàu.

Những cha mẹ chú bác đứa trẻ, người thì khai vì không có tiền đóng thuế, nhà nhiều con mà nghèo khổ quá. nên phải bán để lấy tiền nộp thuế, người thì nói là vợ chết nhà nghèo không có tiền làm ma nên phải bán con.

Theo lời họ khai trước tòa, mỗi đứa trẻ bán được 6$5o hay 7, 8$ là cùng, chớ không phải vì ham nhiều tiền mà bán, kết cục chỉ vì một chữ « nghèo ».

Dù vậy, theo luật đã định, người bán con phải tội nặng hơn người mua. Sau khi tòa hỏi xong bị cáo nhân và chứng tá, tuyên án phạt 3 tên Nùng là: Lục-văn-Đinh, Diệp-văn-Ninh, và Ninh-sập-Tứ mỗi tên 2 năm tù, 3$ án phí và phạt vắng mặt tên Hoàng-nhất-Sơ cũng 2 năm tù. Hai tên Khách cũng can vào vụ này là Phan-mạnh-Hùng và Ninh-bất-Kỳ, vì là Hoa-kiều nên thuộc quyền tòa án Haiphong, không phải ra trước tòa Nam-án; thị-Thuế, Cao-văn-Chế, Vũ-thị-Chi, Phạm-văn-Rạng, và Đống, mỗi tên 5 năm khổ sai, 5 năm quản thúc và 10$ án phí; Ban, Cấp, Đề, thị Lý tức Tuyết, 3 năm tù.

(Đông-Pháp)

Hơi ngạt đã có trước đây 2.000 năm

Lợi khí chiến tranh đời bây giờ, một thứ tối nguy là hơi ngạt. Đang trận đánh, thấy địch quân ở đâu thì bỏ thứ hơi ấy ra, tai cha gì mà không nẫy ngửa!

Hơi ngạt do sự tiến bộ của khoa học chế ra, hiện các nước dùng, xét ra trước 2.000 năm đây đã có kẻ dùng tới.

Vào khoảng năm 424 trước Thiên Chúa giáng sinh, dân tộc Péloponésien ở bán đảo phía nam nước Hy-lạp, trong khi xâm lược thành Delion, có thả một thứ diêm khí gọi là « Hy lạp hỏa chất » (feu grec), vào thời đại Trung cổ (moyen âge) đã dùng nhiều. Vậy mà trước khi có thứ diêm khí đó thì ở Trung quốc đã dùng thứ độc khí khác để giết địch quân.

Người Ấn độ, trong khi kháng cự quân Tây-ban-nha xâm lấn bờ cõi, cũng có dùng độc khí. Lúc người Tây-ban-nha Ovideo de Valdes 1532) sang đánh, có hai quân nhân Ấn-độ tay cầm một cây lửa và một hộp tiêu bột, chờ khi gió về phía giặc, cứ việc rắc tiêu vào cây lửa cho bay hơi về phía kia.

Năm 1665, một người kia mới xét ra hơi tiêu ấy có hại cho khí quản. Sau nhờ một nhà bác học Bồ-đào-nha tìm cách ngăn phòng hơi tiêu kia, chỉ dùng cái khăn lau mũi đem thấm dấm thanh cho ướt, đặt nơi mũi thì hơi tiêu không vào thấu.

M.

CHUYÊN MÔN BÁN THUỐC CAI NHA PHIẾN và *được phép bán khắp Đông Dương*

Thuốc CAI NHA PHIẾN VĂN MINH chế theo Hóa-học, đã phân chất tại phòng thí nghiệm Đông dương ngày 17 Mars năm 1933 và đã được quan Chánh tòa thí nghiệm cho giấy nhận thực thuốc cai này chữa khỏi bệnh nghiện thuốc phiện và không có chất độc. Uống thuốc này, khi đang bỏ người rất mạnh khỏe ăn ngủ đi làm như thường. Khi bỏ xong không trở, và ngửi thấy mùi thuốc phiện rất sợ. Dám cam đoan không bao giờ hút lại. Hiệu thuốc này đã duyệt tại tòa án số 47, không ai được làm giả. Các ngài bận việc làm hoặc mắc bệnh chi mà phải nghiện, dù nghiện nặng đến đâu cũng bỏ được. Khi mua thuốc đòi cho được tờ giấy chứng nhận của quan thầy thuốc, kẻo mua lầm thuốc giả. Thuốc có năm hạng nặng nhẹ khác nhau. Hút một bữa độ một đồng cân thuốc dùng hạng nặng 5$00, mỗi bữa sáu bảy phân, dùng hạng nhì 3$00, mỗi bữa năm sáu phân, dùng hạng ba 2$00, ăn ba, bốn phân, dùng hạng tư 1$00, ăn 2, 3, 4 điếu, dùng hạng 0$50 một chai. Các ngài khi đang bỏ, muốn cho người thêm sức khoẻ trong khi bỏ hút, nên dùng thêm thuốc SÂM-NHUNG-SONG-BỔ-HOÀN 2$00 một hộp. Các ngài mua thuốc, kể rõ ăn nhiều hay ít, có bệnh tật chi không, cứ bản hiệu chế thuốc cho hợp bệnh. Ngài nào không có bệnh thì mua thuốc làm sẵn.

Khi các ngài dùng thuốc, xin gởi thư về bản hiệu gởi thuốc tới ngay. Lĩnh hóa giao ngân, ngài nào hỏi điều gì, xin gởi con niêm 0$05 để hỏi cho chủ nhân:

TRẦN-ĐẮC-SỬ dit TAM-TỈNH Y-QUÁN

Pharmacie TAM-TỈNH N. 73 Rue des Pipes HANOI

Cần mỗi tỉnh một nhà bán thuốc.

Thuốc của bản hiệu có bán ở các Đại-lý sau đây:

MM. Ngọc-Hưng 91 Rue Gia Long à Huế; Lê-văn-Nhuận 27 Rue du Marché Thị-Nghè à Gia Định; Vĩnh-Hiệp-Phát à Long-Xuyên; Nguyễn-văn-Đặng à Paksé (Laos); Huỳnh-Tri 15 Ohier Phnom-Penh; Mme Phan-thị-Lộc Rue Tafforin Vientiane.

GẦN HẾT NĂM

Ai muốn in danh thiếp để gởi mừng năm mới, xin mời tới hoặc gởi thơ cho nhà in TIẾNG - DÂN ở Huế thì sẽ được vừa lòng.

Việc trong nước

Nước lụt ngập, phải chăng tại bịt cửa Thuận-An?

HUẾ. — Về trận lụt trái mùa này, đồng điền bị ngập, có thiệt hại cho nhân dân, ông Lê-văn-Ly nghị-viên tỉnh hạt Thừa-thiên ... trình bày lên quan Công-sứ Thừa-thiên đại ý nói:

« Sau này nước hễ bịt cửa Thuận-an, con nhà nông nghiệp và ngư nghệ đều bị thất nghiệp hết bảy phần mười, đã đem sự thống khổ ấy đạo đạt rất rõ ràng cùng Chánh-phủ, trong 3 năm nay có 6, 7 lần; nhưng chỉ thấy quan trên sức tổng lý khai trình việc lợi hại về vấn đề đập Thuận an, chứ chưa hề quyết định việc tháo nước cứu dân đến

« Thường mỗi khi có lụt thì nước tràn ngập ruộng đất trót tháng, lúa nếp bị úa, sanh ba đều hư thối, như cái lụt hiện giờ, ngập ngâm ruộng đất đã hơn 15 ngày, chưa mấy chỗ thấy ngọn lúa lá khoai! Khổ cho dân đến nỗi không giống, không trưa mà chư vai để trồng cấy lại mấy chỗ hư hại sau khi nước ngập, mà có làm lại cũng muộn quá, điền hoa, hoa quả nỏ ra gì.

« Mỗi khi có lụt ngâm như thế, dân ở chốn thôn quê chỉ nhìn nhau mà than khóc, nỗi khổ ấy mong Chánh-phủ hiểu thấu cho.. »

Theo lời ông hội-viên trên, bít cửa Thuận an mà quả có hại dân nhiều, mong Chánh-phủ xem xét mà mở đường thông nước cho khỏi nạn ngập lụt.

T D

Lý hào tác tệ

THANH-HÓA. — Lý-trưởng Mai-ngọc-Tao, đại-hào Mai-ngọc-Hoàn, làng Phú-thiện (Quảng-xương), làm việc từ năm 1932 đến nay tình tệ nhiều đều:

1) Lấy tiền của dân chính tràng, rồi đem ra hạng bần cùng, như bọn tên Vũ-văn-Lăng...; lại đem dân bần cùng thế vào chính tràng, như bọn Lưu-văn-Sắt...

2) Sổ chi tiêu của làng không hội tính. Phần tiền lúa sương, lúa ruộng công, bao nhiêu cũng tiêu hết, lại xâm lấn bạc tiền công các năm trước dư lại. Dân kêu quan, thừa sức về chiếu tính, thì thấy nhiều việc lãng phí vô ích, như việc làm đình. Lại như làng có một cái chợ chung với làng Ngọc diêm, lý hào xướng ra làm ngói, nhưng vì không lợi gì mà tốn của làng, dân không thuận; quan trên cũng biết mối tệ, nên sức không cho làm. Thế mà lý hào kê ra những tiền mua hàng liệu, tiền thuê đắp móng, gánh nước, tô vẽ, đến 902 quan tiền, (hơn 180$). Nếu là việc đồng dân thuận, thì những công việc đắp móng, gánh nước đó, việc gì phải thuê mà tốn hại của công như thế?

Mong quan trên xét cho.

20 người dân ký tên

Tình, lý, ngay, gian

NGHỆ-AN. — Hiện ở phủ Anh Sơn có vụ kiện điền thổ của Cựu-San và Cửu-Tâm, rất khó xử đoán cho hợp cả tình lý.

Nguyên năm Khải-định thứ 6, ông Cử Nguyễn-thái-Da với ông Chánh tổng hưu Lê-văn-Đắc chung nhau tạo một khoảng ruộng 56 mẫu ở xứ đồng Trương, địa phận làng Phúc sơn, tổng Đặng sơn giá 3500$00; tạo xong, hai ông lại gọi ông Nguyễn Phạn người làng Hội tiến ở gần cạnh đồng ấy hùn vào 500$. Ông Phạn vì sau mới hùn, nên không có tên trong khế mua

Sở dĩ ông Cử và ông Hưu mà cho ông Phạn hùn vào một ít vốn, là vì nhà hai người ở xa, chăm nom ruộng đất không tiện, nên kiếm một người lực điền cận cảnh cho chung, để chăm nom khẩn trị, mong mở mang tốt đẹp thêm.

Cha con ông Phạn được hai ông kia cho chung vào làm ăn lấy mừng, chớ cũng không vội nài sự giấy tờ. Được ít lâu ông Da nhường cả phần lại cho ông Đắc, cha con ông Phạn, liệt thứ có xin ông Đắc viết giấy trích cho một phần ruộng đất, nhưng ông Đắc nói, trích riêng thành phần, thì cha con Phạn chỉ chăm lấy phần riêng mà không chăm cho phần ruộng đất mình, nên ông bảo cứ để làm chung. sau sẽ hay.

Đến năm Bảo-đại thứ 6, ông Đắc bị chết thình, từ ấy tới nay gặp hồi khủng hoảng, con ông Đắc là cửu phẩm Lê-văn-Tâm phó cả ruộng đất ấy cho con ông Phạn là cựu lý trưởng Nguyễn-văn San, cày và lo thuế đến mùa cửu Tâm chỉ ăn một phần hoa lợi

Từ Bảo Đại lục niên tới nay, một mình cựu San phải lo nạp thuế, biên lai cả của chung của riêng trước sau đóng vào một tập. Kỳ tháng 7 vừa rồi, cửu Tâm lên chơi, bảo cựu San đem biên lai ra xem, xem xong, mở lấy mấy cái biên lai về sở ruộng đất ấy trong mấy năm gần đây. Ông Da chết, ông Đắc chết, kế ông Phạn cũng chết, trước sai sở Địa chánh sức khai nghiệp chủ, vợ chồng cựu San lần lượt tới xin cửu Tâm trích cho một ít ruộng đất để đứng tên, cửu Tâm vẫn nói ổn tồn nhưng không chịu cho giấy.

Nay cửu Tâm trình nguyên khổ đứng nghiệp chủ, bán đợ tất cả sở ruộng đất ấy cho Hoàng văn Thích người Hà tĩnh, ông Thích làm trại thâu gặt hoa lợi.

Cựu San thấy thế, mới đưa đơn lên Phủ kêu xin phần đất, tiền thuế và công cày. Quan sức hỏi cửu Tâm, thì cửu Tâm khai là cựu San vu khống.

Hiện bây giờ công cày thì cựu San đã được ông Thích chia hoa phần mình, còn phần đất thì cựu San không có khế tự; tiền thuế thì biên lai đã vào tay cửu Tâm, và lại biên lai lúc ở tay cựu San, thì thấy chữ « xuất ngân đại nạp », vào tay cửu Tâm sao trình thì lại thấy « kỷ ngân đại nạp », chỗ này khả nghi.

Vụ kiện điền thổ này, tình một đường, lý một nẻo, chưa rõ quan trên có xét chỗ tình và lý ấy không?

Sở tại lai cáo

Chuyện bầu cử kéo dài

QUẢNG-TRỊ. — Huyện Cam-lộ, thuộc tổng Bảo-vũ, chánh tổng Trần-Điều có đơn xin thôi dịch, đình tấn đã y, có sức ai ra ứng cử chánh tổng thì đưa đơn tình nguyện tại huyện sát bẩm. Quan giao quyền cho chánh phó sát trình.

Đơn đầu khá đông, rút cục quan bẩm 3 người: Hồ Trác, Nguyễn-Chinh, Hoàng-Trâm.

Vì 3 người này ròng là phe phó tổng Nguyễn-Bình và tư cách không đáng, chánh tổng không ưng thuận, nên có đơn nại tại tỉnh, tỉnh sức bác 3 tên ấy. Phó tổng thất vọng mà quan huyện cũng không vui. Quan sức bẩm lại 3 tên kia, viện cớ rằng, tuy không đủ tư cách, nhưng tánh hạnh thuần cẩn, gia tư giàu có.

Khi bầu lần thứ 2, lại bị bác nữa! Quan ngã lòng, đưa về lý trưởng công cử. Cách nay đã 4, 5 lần mà cũng không xong, vì phó tổng xoay nhiều ngọn quá, bị bác mà y xin dự lần cho đông, quan cũng bảo cho y dự lần.

Ngày 18-12-35, hội đồng cử lại, thầy phó ta cứ một mực dự lần; có tên Dương, đại hào làng An-hưng ra đứng thưa rằng: Khi trước thầy phó không dấn ứng, cầm quyền sát trình, nay lại tranh dành, là việc không tốt.

Phó tổng bị « sú » đó, đâm đưa kiện hào Dương.

Quan bắt hào Dương và lý trưởng khai, chuyện thành lôi thôi, chưa rõ cuộc bầu cử bao giờ xong!

R

Bắt được trộm

QUẢNG-NAM. — Ở Quế-sơn, về miền nguồn Phước-sơn, lâu nay hay bị mất trộm. Gần đây đã có người bắt được tên Lợi, quán Phước-sơn lên chặt quế trên kẻ khác và đào lại trong vườn. Tên ấy đã có tiền án, thường hiệp đảng với tên Lộc, tên Cự v. v... mà làm đều gian. Nay việc đã lộ và đã đưa tai quan, mong nhà chức trách sẽ nghiêm trị cho dân lành được yên.

C. B.

Lại chuyện ruộng đất

Chúng tôi dân làng Phi-phú-tây, tổng Phú-Khương, phủ Điện-bàn, nhờ quí báo đăng chuyện oan ức sau này:

Làng chúng tôi có một sở đất mới bồi chưa trưng. Tháng Novembre 1934, quan sức làm bộ đạc điền, lý bộ ủy viên đã trưng công và bộ đạc điền, nạp về nha địa-chánh.

Sở đất đó nguyên bộ Gia-Long là 3 ông Trần-công-Thận, Lê-đức-Tiện, Trương-văn-Như huyện trước cựu phân canh. Năm mẫu nay bồi phỏng được 15 mẫu; năm Thành-Thái thứ 11, làng hình cho con cháu 3 ông ấy 6 sào đất thành thổ ở xứ khác; con cháu 3 ông ấy nhận và ký thuận giao đất thủy phá ấy cho làng để làng thì công bồi trúc chờ khi bồi lại trưng công quân cấp cho đồng dân, có giấy khoán ước.

Vì có khoán ước, nên năm ngoái làng trưng vào bộ đạc điền, con cháu 3 ông ấy không kêu nài gì. Năm nay trong làng có Trần-Giản thị có thân thế, viện dẫn mấy người cường hào điền chủ (Điền chủ đó tức là cửu tộc, năm Tự-Đức 33 có trưng 6 mẫu 6 sào, năm Thành-Thái gia thẳng 3 mẫu 3 sào, cộng là 9 mẫu 9 sào, đất đó là đất bạch sa thành thổ của làng, ở về phía bắc đất thủy phá này) đến tỉnh xin cải đất thủy phá này làm tư. Tỉnh giao đơn về quan Phủ xét. Ngày tháng 2, quan Phủ xét bẩm tỉnh bác đơn ấy. Rằm tháng 7, quan Tỉnh lại giao đơn về sức Phủ phải xét lại. Quan Phủ xét lại, xử: « đất này chia cho đôi bên ». Chúng dân đem đơn tới tỉnh và bộ kêu nài, mong được lẽ công bình; không ngờ tòa Trung-thẩm lại viện bản trường biên, xử cho bọn điền chủ hết cả số đất tân bồi ấy, mà dân làng không có chút gì!

Bộ châu bộ Gia-Long năm thứ 13, mà viện bản trường biên năm Gia-Long thứ 10, nay không cứ bộ mà cứ theo bản trường biên là một điều trái lẽ; huống như cho trưng tư thì cho con cháu 3 ông đứng bộ ấy (Trần công-Thận, Lê-đức-Tiện, Trương-văn-Như), chớ bọn điền chủ khác họ kia có dính dáng gì mà cho họ trưng tư? lại là điều trái lẽ nữa.

Vậy mong quan trên xét lại cho đồng dân nhờ.

Mấy người ký tên

Tiếng đồn về việc làm nhà thương

Mấy ngày nay đi ngang qua huyện Tiên-phước đều nghe người ta nói chuyện làm nhà thương như vầy:

1°) Tiền xuất nhiều mà làm sơ sài.

2°) Tiền công thợ rẻ quá, nặng họ than phiền.

Nghe vậy thuật lại vậy, để đã quan trên khám lại thì rõ hơn.

Dân quê

Thầy khán-hộ vì nào, bị trận đòn khá!

Tại nhà cựu hương kiểm Cử ở làng Sơn-yên, huyện Tiên-phước ngày 13 và 14 tháng 11 ta có đám chay. Tối ngày 13, thầy khán hộ Ph. v. Long đến coi, bị tên Võ-Xương đánh cho một trận khá.

Theo lời người ta nói thì thầy khán hộ có tính « dê già », thấy đàn bà con gái, hơi sạch ghẹo, tội thuế người mới tới; lại hình nhật thấy cho thuốc một cách bất công, ai có nói năng gì thì thầy cho tử tế, còn không thì bị đá, đạp, chưởi, mắng bất kỳ già trẻ. Vì hai cớ ấy nên nhiều người bất bình. Nay nhơn dịp thầy ấy coi đám chay lại ghẹo người tình của tên Võ-Xương, Xương bắt ghen, bèn chụp thầy đánh mấy tai, và mấy người khác nép nhau tới đánh trung bừng; thầy sợ không nổi, phải đơ xác ra phủ cho chứng định.

Họ nói vụ này vì « tình », mà cũng do thầy khán hộ gây mối bất bình đã lâu. Có phải vậy không? Nhưng quyền xét xử cho nhà đương cuộc.

Thầy chuyện

Hội Pháp-Việt Học-Xá và hội Thể-Dục

QUI-NHƠN. — Ở Qui nhơn, lâu nay đã có hội Thể-dục và hội Pháp-Việt Học xá. Một bên thì tập thể thao, một bên thì xem bác, đọc sách, giảng cầu học vấn. Gần đây có người đề xướng hiệp hai hội làm một; hiện đương bàn bạc.

Hiệp một thì có lợi cho Thể-dục, vì sẽ có hội quán của Học-xá làm nơi tụ hội; hiệp lại đông thì hai bên cũng thêm vui. Nhưng có người nói, hiệp lại thành lớn, nhiều việc, ban trị-sự khó kén người; lại thêm quyền lợi khác nhau, hành động khác nhau, tất hay xung đột nhau. Thể dục vẫn hay mà học thức không thể bỏ được, ước gì được hết cả hai thì hơn.

Câu nói sau ấy không phải vô lý.

C. B.

Gần năm ngàn mẫu ruộng hoang đã bắt đầu phát khai

KHÁNH-HÒA — Khoảng rừng tọa lạc nơi làng Ngọc-sơn và Xuân-Mỹ, thuộc huyện Vạn-ninh, gần đây đã do ý kiến của quan Công-sứ và Tuần-vũ, định bắt đầu khai phá thành điền thổ.

Đất và ruộng ở miền đó sau này sẽ được chánh phủ trù liệu việc đào mương đem nước về. Hiện nay trong việc khai phá rừng ấy thì 6 ngày tư ích của dân Ninh-hòa và Vạn-ninh đều chung vào đó cả.

Ngày 15 tháng 11 ta này (10 Décembre 1935) tại làng Ngọc-sơn, có các quan và công chúng dự lễ mở chợ nơi trạm Hòa-huỳnh (cách Ninh-hòa 10 kilomètres) tên là « chợ Ông Thọ » để tiện sự mua bán của nhân dân.

Con đường công ích đã vạch, chánh phủ sẽ lo cuộc dẫn thủy nhập điền. Rất mong!

Người Dân

Lại chuyện tu bộ

BÌNH-THUẬN. — T. D. số 843, ông Ng. H. nói: « ở Tuy-phong các lý không ăn tiền ai », tức là nói chung cả mấy mươi làng trong Huyện. Nói thế không đúng.

Nói riêng về làng Bình-thạnh, không có ruộng, thì có Dương-lưới và mấy người ở ấp Đông-thạnh, Tây-thạnh tốn về vườn đất, Nhà Dương-Lưới có người tới lấy trước 5$00 sau nói không đủ, tới nhà đòi thêm 1$00 nữa. Huỳnh-Tiếng thì đòi hai cái vườn, đã viết đơn lãnh sát 10$00, sau y nghe lời Võ Sự tự viết lấy đơn, nhưng cũng còn tốn kia nọ hết 5$00 Thế là ít, chớ không phải không trơn đâu.

Vả lại tiền độ bộ, tiền con ấn, tiền xét thiệt, tiền hào sứa, tiền hầu khảo, tiền thôi dịch, tiền lễ, đơn đồ, đơn đao v. v., những danh từ mới ấy, ai có làm làng tất hiểu nhiều hơn, mà dân cũng trông cho những danh từ nơi miệng người ấy sẽ tiêu diệt đi, mà từ nay không có sự thực.

Dân

Nên chú ý!

Chè Anh Sơn: Chè Anh Sơn:
Là chè nội hóa phát nguyên từ rầy.
Núi cao sinh thứ chè này,
Cây xanh đọt nhỏ lá giầy lại thơm.
Hái những thứ lá non đọt búp,
Ướp hương hoa theo thuốc vệ sinh.
Uống vào tiêu thực bổ tình,
Hương bay, hạc lánh, nước xanh ngọt ngào.
Đã thí nghiệm xem vào hóa học,
Thứ chè này đánh nhất không hại.
Bổ khi kinh hiểu vẳng lại,
Chè này giá họ nào ai không trương.
Xin quí khách khuếch trương nội hóa,
Giúp người mình cũng đã tìm tài.
Ham chi những giống của ngoài,
Đem tiền mua giúp cho người đồng bang.
Của ta ta chuộng ta ham,
Chớ đừng của lạ của thêm người khinh.
Đồng bào ta phải đồng tình.

Tổng phát hành 33 phố cửa Tả (Rue Jules Ferry) à Vinh

Chủ nhân NGUYỄN-VĂN-TỊNH Kính cáo

https://tieulun.hopto.org